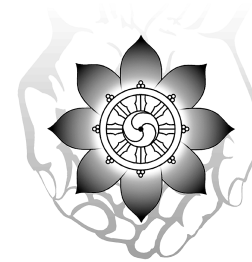


# KINH CHÁNH PHÁP ĐẠI TẬP HỘI



The Sanghata Sutra  
Hồng Như chuyển Việt ngữ  
2549 - 2005

# GIỚI THIỆU KINH CHÁNH PHÁP ĐẠI TẬP HỘI



Hội Bảo Tồn Truyền Thống Phật Giáo Đại Thừa

Ban Giáo Dục

Foundation for the Preservation of the Mahayana Tradition

Education Department

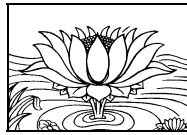
P. O. Box 888

Taos, New Mexico 87571 USA

Tel: (505)737-0550

Email: [materials@fpmt.org](mailto:materials@fpmt.org)

[www.fpmt.org/shop](http://www.fpmt.org/shop)



Tủ Sách Phật Giáo Tây Tạng  
liên lạc [hongnhu@gmail.com](mailto:hongnhu@gmail.com)

Gần đây Lạt-ma Zopa Rinpoche đề nghị các trung tâm thuộc Hội Bảo Tồn Truyền Thống Phật Giáo Đại Thừa (FPMT) đọc tụng bộ kinh Đại thừa tên *Chánh Pháp Đại Tập Hội*. Chỉ cần đọc tụng, thậm chí chỉ cần nghe thoáng qua tai, là gạt hái được cả một kho tàng công đức đồ sộ, vì vậy Lạt-ma Zopa Rinpoche khuyên Phật tử nên siêng năng đọc tụng để hồi hướng công đức cho Dự Án Tượng Phật Di Lạc, và rồi chính Dự Án này sẽ mang lại công đức cho vô lượng chúng sinh.

*Chánh Pháp Đại Tập Hội* do Phật Thích Ca Mâu Ni thuyết trên đỉnh Linh Thứu tại thành Vương Xá. Cũng như mọi bộ kinh Đại thừa khác, *Chánh Pháp Đại Tập Hội* được các vị đệ tử của Phật ghi nhớ rồi chép lại bằng tiếng Phạn. Đặc điểm của kinh này là do đức Thích Ca Mâu Ni thọ nhận từ đức Phật quá khứ, đồng thời tác dụng của kinh đối với người nghe, đọc, tụng, cũng đặc biệt lớn lao.

Kinh *Chánh Pháp Đại Tập Hội* thuộc hệ kinh Đại Tập Bộ, có khả năng chuyển hóa mạnh mẽ tâm thức của người đọc người nghe. Một trong những lợi ích lớn lao của kinh này là bất cứ ai đã từng đọc qua, đến khi chết sẽ được chư Phật đến an ủi tiếp dẫn trong quá trình vào cõi chết. Ngoài ra còn một lợi ích lớn lao khác, kinh văn có nêu rõ, đó là nơi nào có *Chánh Pháp Đại Tập Hội* thì Phật có mặt ngay nơi ấy. Vậy kinh này còn có khả năng thanh tịnh hóa cảnh giới bên ngoài, ngay nơi chốn đang được đọc tụng.

Nói chung, đọc tụng kinh điển Đại thừa là một trong sáu phương pháp sám hối. Riêng kinh *Chánh Pháp Đại Tập Hội* đặc biệt có khả năng thanh tịnh nghiệp chướng nhiều đời. Phật giải thích phong phú trong kinh văn rằng đọc tụng kinh này thì mọi chủng nghiệp phiền não đều đoạn diệt, gieo hạt giống an lạc cho tương lai mãi đến khi



thành tựu quả vị Phật đà. Kinh này cũng giảng giải phong phú về quá trình hoại diệt của các thành phần tâm lý vật lý vào lúc mạng chung.

Khi xưa kinh *Chánh Pháp Đại Tập Hội* đã từng là một trong những bộ kinh phổ biến nhất trong nhiều thế kỷ. Vài những năm 1930, các nhà khảo cổ đào phía Bắc nước Pakistan (thuộc địa Anh quốc), tìm được cả một kho kinh điển Phật giáo thuộc thế kỷ thứ năm sau công nguyên, xưa hơn những gì tìm thấy qua những cuộc khảo cổ về trước rất nhiều. Trong số những bộ kinh tìm thấy, kinh *Chánh Pháp Đại Tập Hội* được ghi chép nhiều nhất, nhiều hơn cả kinh *Pháp Hoa*, kinh *Kim Cương*, hay những bộ kinh thuộc hệ *Bát Nhã* hiện nay rất phổ biến. Kinh *Chánh Pháp Đại Tập Hội* vào thời phôi thai của Phật Giáo Đại thừa đã được dịch ra nhiều ngôn ngữ, Hoa ngữ, Khotanese, Tạng ngữ, còn nguyên bản tiếng Phạn thì bị thất lạc. Phải đợi đến đợt khám phá thập niên 1930, nguyên văn tiếng Phạn mới được tìm thấy.

Gần đây, Lạt-ma Zopa Rinpoche ghé qua ngôi chùa do Geshe Sopa trụ trì ở Madison, đọc kinh *Chánh Pháp Đại Tập Hội* xong liền quyết định lấy mực vàng ròng chép lại bộ kinh, đồng thời khuyến khích đệ tử thường xuyên đọc tụng. Vào dịp tưởng niệm trận khủng bố New York ngày 11 tháng 9, Rinpoche yêu cầu đệ tử trên toàn thế giới đọc tụng càng nhiều càng tốt, để hồi hướng công đức cầu nguyện cho nạn khủng bố chấm dứt.

Bộ kinh *Chánh Pháp Đại Tập Hội* có khả năng tác động mạnh mẽ lên tâm thức của người nghe và người đọc, giúp chúng ta cảm nhận rõ ràng lòng từ bi vô hạn của Phật đối với chúng sinh. Phật thuyết *Chánh Pháp Đại Tập Hội* là để giúp chúng sinh mau chóng thành tựu viên mãn vô thượng bồ đề. Ngoài ra, kinh văn có nhiều đoạn là lời nói trực tiếp của Phật, nên đọc kinh cũng là mang giọng nói của mình làm sống lại tiếng lời của Phật trong thế giới hôm nay. Đọc kinh *Chánh Pháp Đại Tập Hội* không những gạt hái được cho mình kho tàng công đức đồ sộ, mà còn trực tiếp tinh tấn góp phần bảo vệ hoàng dương chánh pháp. Đây cũng là điều cần thiết, giúp chúng sinh nhẹ bớt gánh nặng khổ đau.



## KINH CHÁNH PHÁP ĐẠI TẬP HỘI

Tựa đề tiếng Phạn:

*Arya Sanghatasutra dharmma-paryaya*

Tựa đề tiếng Tạng:

*Phag pa zung gi do'i cho keyi nam trang*

Tựa đề tiếng Anh:

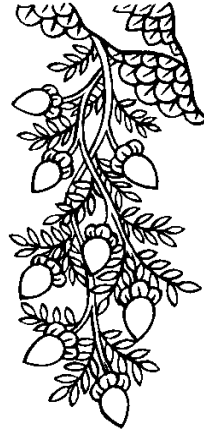
*The Noble Mahayana Sanghatasutra Dharma-Paryaya*



Phật Thích Ca Mâu Ni  
Lạt-ma Zopa Rinpoche phát họa



Kính lạy chư Phật, chư bồ tát khắp  
cả mười phương cùng tận không gian.



Tôi nghe như vậy: Một thời đức Thế tôn trên đỉnh Linh  
Thú, thành Vương Xá, cùng với 32 ngàn vị đại tử kheo,  
toàn là bậc đại A la hán, trong đó có,

tôn giả A Nhã Kiều Trần Như [Ajñanakaundinya],  
tôn giả Đại Mục Kiền Liên [Maha Maudgalyayana],  
tôn giả Xá Lợi Phất [Shariputra],  
tôn giả Đại Ca Diếp [Mahakashyapa],  
tôn giả La Hâu La [Rahula],  
tôn giả Bạt Câu La [Bakkula],  
tôn giả Hiền Hộ [Bhadrapala],  
tôn giả Hiền Kiết Tường [Bhadrashri],  
tôn giả Chiên Đàn Kiết Tường [Chandranashri],  
tôn giả Jang-gu-la [Jangula ],  
tôn giả Tu Bồ Đề [Subhuti],  
tôn giả Li Bà Da [Revata],  
tôn giả Nan Đà Quân [Nandasena],  
tôn giả A Nan [Ananda];

cùng với 62 ngàn vị đại bồ tát, trong đó có,



đại bồ tát Từ Thị [Maitreya],  
đại bồ tát Phổ Dũng [Sarvashura],  
đại bồ tát Đồng Tử Kiết Tường [Kumarashri],  
đại bồ tát Đồng Tử Trụ [Kumaravasin],  
đại bồ tát Đồng Tử Hiền [Kumarabhadra],  
đại bồ tát A-nu-na [Anuna, Vô Sở Giảm?],  
đại bồ tát Văn Thù [Manjushri],  
đại bồ tát Phổ Hiền [Samantabhadra],  
đại bồ tát Thiện Kiến [Sudarshana],  
đại bồ tát Dược Vương [Bhaishajyasena],  
đại bồ tát Kim Cang Quân [Vajrasena];

cùng với 12 ngàn thiên tử, trong đó có,

thiên tử Át-du-na [Arjuna],  
thiên tử Hiền [Bhadra],  
thiên tử Thiện hiền [Subhadra],  
thiên tử Pháp ấn [Dharmaruci],  
thiên tử Chiên đàn tạng [Chandanagarbha],  
thiên tử Hương trụ [Chandanavasin],  
thiên tử Chiên đàn hương [Chandana];

cùng với 8 ngàn thiên nữ, trong đó có,

thiên Miệt-đàm-gi-ni [Mrdamgini],  
thiên nữ Prasadavati,  
thiên nữ Mahatmasamprayukta,  
thiên nữ Kiết tường mục [Glorious Eye],  
thiên nữ Prajapati vasini,  
thiên nữ Balini,  
thiên nữ Đại Thế Chủ [Glorious Wealth],  
thiên nữ Subahuyukta;



cùng với 8 ngàn long vương, trong đó có,

long vương A-pa-la-la [Apalala],  
 long vương Ưu bát la [Elapatra],  
 long vương Timingila,  
 long vương Kumbhasara,  
 long vương Kumbhashirsha,  
 long vương Dũng đức [Causing Virtue]  
 long vương Diệu Hỷ [Sunanda],  
 long vương Sushakha,  
 long vương Gavashirsha.

Tất cả đều đến đình Linh Thứu, thành Vương Xá, hội tụ quanh đức Thế tôn. Đến nơi, họ đem đỉnh đầu lạy ngang chân đức Thế tôn, đi quanh theo phía bên phải của đức Thế tôn ba vòng, rồi lui về chỗ ngồi. Đức Thế tôn bấy giờ vẫn im lặng. Lúc ấy, đại bồ tát Phổ Dũng từ chỗ ngồi đứng dậy, vắt một vạt áo lên vai, gối bên phải quì xuống chầm đất, hai tay chấp lại, hướng về đức Phật cung kính thưa, "Thưa Thế tôn, vô số chư thiên, thiên tử và thiên nữ, vô số bồ tát, thanh văn, cùng các long vương đều đã về tụ hội, mong được nghe Pháp. Vậy kính xin Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri hãy thuyết pháp cho chúng con nghe, để lời giảng thoáng qua tai, chúng sinh nhiều tuổi liền thoát nghiệp chướng, chúng sinh ít tuổi liền tinh tấn tu thiện pháp, phát tâm vô thượng, thiện nghiệp không thoái chuyển và sẽ không bao giờ còn thoái chuyển."

Nghe xong, đức Thế tôn đáp, "Lành thay, Phổ Dũng, lời ông hỏi thật tốt lắm. Ông hãy nghe kỹ, nhớ kỹ, Như lai sẽ nói cho."



Đại bồ tát Phổ Dũng đáp, "Con xin theo lời Như lai dạy" rồi lui về chỗ ngồi trước mặt đức Thế tôn.

Bấy giờ đức Thế tôn dạy, "Phổ Dũng, có chánh pháp tên Đại Tập Hội, lưu hành trên cõi địa cầu. Ai được nghe chánh pháp này, đến nghiệp ngũ nghịch cũng đều tiêu diệt, không còn thoái chuyển trước vô thượng bồ đề. Nay Phổ Dũng, nếu ông tự hỏi vì sao lại như vậy, rồi nghĩ rằng công đức của người nghe Kinh Đại Tập Hội cũng nhiều như công đức của một đấng Như lai, thì ông nên biết, nghĩ như vậy là không đúng với sự thật."

Bồ tát Phổ Dũng hỏi, "Thưa Thế tôn, phải nghĩ thế nào mới đúng với sự thật?"

Đức Thế tôn dạy, "Phổ Dũng, sông Hằng có bao nhiêu cát, ngàn ấy đại bồ tát và Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri có được bao nhiêu công đức, so với công đức của người nghe Chánh Pháp Đại Tập Hội thật không sai khác. Phổ Dũng, những ai đã nghe Chánh Pháp Đại Tập Hội thì sẽ không thoái chuyển, sẽ thấy Như lai, sẽ được chư Như lai hằng hộ niệm cho đến khi đạt vô thượng bồ đề, thiện nghiệp không bị ma vương phá hoại. Phổ Dũng, tất cả những ai nghe được Chánh Pháp Đại Tập Hội này đối với lý sinh diệt sẽ điều biết rõ.

Bấy giờ tất cả bồ tát có mặt trong Pháp hội cùng đứng dậy, vắt một vạt áo lên vai, gối bên phải quì xuống sát đất, thưa rằng, "Thưa Thế tôn, công đức của một đấng Như lai nhiều bao nhiêu?"

Đức Thế tôn trả lời, "Này các thiện nam tử, các ông hãy lắng nghe cho kỹ. Lấy ví dụ đại dương có bao nhiêu giọt



nước, cứ mỗi giọt nước đổi thành số lượng của bụi trong thế gian, rồi mỗi hạt bụi đổi thành số lượng cát của sông Hằng. Mỗi hạt cát ví như một vị bồ tát thập địa. Công đức của ngàn ấy bồ tát thập địa vẫn không thể sánh với công đức của một đấng Như lai. Và công đức của người nghe Chánh Pháp Đại Tập Hội lại còn nhiều hơn gấp bội, không thể dùng toán số đếm biết được. Phổ Dũng, vào thời mạt pháp, người nào nghe pháp này mà sinh lòng tin tưởng khát khao Phật Pháp, thì công đức vô hạn vô biên."

Khi ấy, đại bồ tát Phổ Dũng hỏi, "Thưa Thế tôn, thế nào là người khát khao Phật Pháp?"

Đức Thế tôn dạy, "đại bồ tát Phổ Dũng, người khát khao Phật Pháp có hai loại. Một là người khởi tâm bình đẳng đối với hết thảy chúng sinh; hai là người nghe Pháp rồi bình đẳng nói lại cho tất cả chúng sinh cùng nghe."

Đại bồ tát Phổ Dũng thưa, "Thưa Thế tôn, thế nào là người nghe Pháp rồi bình đẳng nói lại cho tất cả chúng sinh cùng nghe?"

Đức Phật dạy, "Phổ Dũng, cũng có hai loại, một là người nghe Pháp rồi mang tâm mình hồi hướng giác ngộ bồ đề, vì tâm hồi hướng giác ngộ bồ đề nên sẽ vì lợi ích của chúng sinh mà khát khao Phật Pháp. Phổ Dũng, hai là người bước vào Đại thừa, bao giờ cũng khát khao Phật Pháp."

Lúc ấy, hàng vạn trời, rồng, người và thiên nữ cùng đứng dậy, chấp tay hướng về đức Thế tôn cung kính thưa, "Thưa Thế tôn, chúng con cũng hết lòng khát khao Phật Pháp. Xin Thế tôn cho chúng con và chúng sinh cùng được như nguyện."



Bấy giờ, đức Thế tôn mỉm miệng cười. Bồ tát Phổ Dũng đứng dậy, chấp tay cúi đầu hướng về đức Thế tôn, "Thưa Thế tôn, vì nhân gì, duyên gì, mà đức Thế tôn mỉm cười?"

Đức Thế tôn nói với đại bồ tát Phổ Dũng, "Phổ Dũng, ông nên biết chúng sinh đến dự đại hội này, tất cả rồi sẽ thành tựu vô thượng bồ đề, tâm sẽ viên mãn diệu dụng Như lai."

Đại bồ tát Phổ Dũng hỏi, "Thưa đức Thế tôn, vì nhân gì, duyên gì, mà tất cả chúng sinh đến đây rồi sẽ thành tựu vô thượng bồ đề?"

Đức Phật bảo, "Lành thay, Phổ Dũng, ông hỏi Như lai như vậy là tốt lắm. Ông hãy lắng nghe, Như lai sẽ nói về ý nghĩa hồi hướng bồ đề. Phổ Dũng, vào một thời quá khứ cách bây giờ vô số kiếp, có một đức Phật xuất thế với đầy đủ các hiệu: Bảo Kiết Tường [Ratnashri], Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri, Minh hạnh túc, Thiện thế, Thế gian giải, Vô thượng sĩ, Điều ngự trượng phu, Thiên nhân sư, Phật: Thế tôn.

"Phổ Dũng, lúc bấy giờ Như lai đang là người trẻ tuổi thuộc giai cấp bà la môn, còn chúng sinh ngày nay được Như lai dẫn dắt vào Phật trí khi ấy hãy còn là những con thú hoang. Lúc bấy giờ Như lai phát nguyện như sau, "nguyện mọi thú hoang đang bị dày vò khổ não được siêu thoát về cõi Phật; nguyện tôi sẽ là người dẫn dắt họ đến với trí Phật." Những con thú hoang kia nghe xong, nẩy một niệm hoan hỉ, mong mình được như vậy.



"Phổ Dũng, nhờ gốc rễ điều lành ấy mà ngày nay chúng sinh tụ họp ở đây rồi sẽ thành tựu vô thượng bồ đề."

Nghe đức Thế tôn nói về điều lành ấy xong, đại Bồ tát Phổ Dũng cung kính hỏi, "Thưa Thế tôn, chúng sinh ấy thọ được bao lâu?"

Đức Phật dạy, "Chúng sinh ấy có thể thọ đến 80 ngàn kiếp."

Bồ tát Phổ Dũng lại hỏi, "Thưa đức Thế tôn, một kiếp dài bao lâu?"

Đức Phật dạy, "Thiện nam tử, ông hãy nghe Như lai nói đây. Ví dụ có người xây một thành lớn, bề rộng 12 do tuần, cao 3 do tuần, bên trong chứa toàn hạt mè. Cứ mỗi một trăm năm lấy một hạt mè vớt đi. Cứ như vậy, đến khi nào hạt mè cạn hết, nền móng trong thành cũng hư hoại cả, bấy giờ vẫn chưa xong một kiếp."

"Lại nữa, Phổ Dũng, ví dụ có một ngọn núi sâu 50 do tuần và cao 12 do tuần. Có người cầm vải lụa, cứ một trăm năm đưa tay lau núi đá một lần, đến khi núi đá mòn hết, một kiếp vẫn chưa xong."

"Phổ Dũng, một kiếp dài đến như vậy đó."

Lúc ấy, đại Bồ tát Phổ Dũng đứng lên nói, "Thưa Thế tôn, chỉ một niệm hồi hướng bồ đề mà thọ đến 80 kiếp an vui, hưởng chi hết lòng tin tưởng thọ trì diệu pháp của Như lai."

Đức Phật dạy, "Thiện nam tử, ông hãy nghe cho rõ, chỉ thoáng nghe Chánh Pháp Đại Tập Hội, có thể thọ 84 ngàn kiếp, hưởng chi nghe rồi ghi chép, đọc tụng [cho hết thấy



tất cả chúng sinh cùng được nghe]. Phổ Dũng, làm được như vậy, công đức gặt hái đồ sộ vô cùng."

"Phổ Dũng, nếu có ai đối với Chánh Pháp này, lấy tâm tin tưởng trong sáng mà hết lòng đánh lễ, sẽ nhớ được 99 kiếp về trước của mình. Người ấy làm vua Chuyển pháp luân trong 60 kiếp. Ngay trong đời sống hiện tại được mọi người thương mến kính trọng. Phổ Dũng, người ấy sẽ không bị hại vì đao guom, thuốc độc, hay tà phép. Đến lúc mạng chung sẽ được 99 triệu Phật đà đích thân tiếp dẫn và, Phổ Dũng, các đấng Phật Thế tôn sẽ nói với người ấy rằng 'nhờ ông nghe được Chánh Pháp Đại Tập Hội mà có được công đức này.' Và 99 triệu đức Phật Thế tôn sẽ thọ ký nơi chốn người ấy thành Phật."

"Phổ Dũng, hướng chi là nghe Chánh Pháp Đại Tập Hội từ đầu chí cuối, kỹ lưỡng trọn vẹn. Chư Phật sẽ an ủi cho người ấy không còn sự sợ hãi."

Bấy giờ, Bồ tát Phổ Dũng hỏi, "Thưa Thế tôn, con cũng sẽ nghe Chánh Pháp Đại Tập Hội. Vậy sẽ thành bao nhiêu công đức?"

Đức Phật trả lời, "Bằng công đức của số lượng Phật đà nhiều như số cát sông Hằng."

Bồ tát Phổ Dũng thưa, "Thưa Thế tôn, con thích thú nghe chánh pháp này, tâm không thấy đủ."

Đức Phật dạy, "Phổ Dũng, tốt lắm. Đối với chánh pháp tâm không thấy đủ là rất tốt. Chính Như lai đây đối với chánh pháp cũng không thấy đủ, hưởng chi người thường. Phổ Dũng, thiện nam thiện nữ nào đối với pháp Đại thừa mà có lòng tin tưởng trong sáng, một ngàn kiếp sẽ không



lầm đường; 5 ngàn kiếp không sinh về cõi súc sinh; 12 ngàn kiếp không nảy niệm ác; 18 ngàn kiếp không sinh về miền biên giã; 20 ngàn kiếp làm vị đại thí chủ; 25 ngàn kiếp sinh về cõi trời; 35 ngàn kiếp siêng tu phạn hạnh, giữ giới nghiêm trang; 40 ngàn kiếp thoát ly ràng buộc thế gian; 50 ngàn kiếp thọ trì chánh pháp; 65 ngàn kiếp an trụ chánh định.

"Phổ Dũng, những người như vậy ác nghiệp nhỏ không dấy lên, ma chướng không còn cơ hội tác hại, sẽ không từ thai sinh ra. Phổ Dũng, nếu có người nào nghe Chánh Pháp Đại Tập Hội này, bất kể là sinh ra ở đâu, trong 95 vô số kiếp không sinh vào ác đạo; 80 ngàn kiếp tu hành đầy đủ những gì đã nghe; một ngàn kiếp từ bỏ nghiệp sát; 99 ngàn kiếp từ bỏ nghiệp nói lời không thật; 13 ngàn kiếp từ bỏ nghiệp nói lời thô ác.

"Phổ Dũng, chúng sinh nghe được Chánh Pháp này, thật khó mà gặp được."

Lúc ấy Bồ tát Phổ Dũng đứng dậy, vắt vạt áo lên vai, gồi bên phải quì xuống sát đất, chắp tay hướng về đức Phật cung kính hỏi, "Kính đức Thế tôn, nếu có ai khinh rẽ từ bỏ Chánh Pháp này, sẽ tạo bao nhiêu nghiệp dữ?"

Đức Phật dạy, "Phổ Dũng, rất nhiều."

Bồ tát Phổ Dũng lại hỏi, "Thưa đức Thế tôn, rất nhiều, là bao nhiêu?"

Đức Phật dạy, "Phổ Dũng, thôi ông đừng hỏi. Đừng hỏi. Như lai người khinh rẽ từ bỏ Chánh Pháp này tạo bao nhiêu nghiệp dữ. Phổ Dũng, so với nghiệp dữ tạo ra bởi hành động phỉ báng các bậc Như lai, Ứng cúng, Chánh



biến tri nhiều như số cát của 12 sông Hằng, phỉ báng Chánh Pháp Đại Tập Hội này nghiệp chướng sâu nặng hơn rất nhiều. Phổ Dũng, nếu có ai đối với Chánh Pháp này mà sinh tâm phỉ báng, đó chính là phỉ báng Đại Thừa, nên tội chướng nhiều hơn gấp bội. Phổ Dũng, những người như vậy tự tay thiêu cháy chính mình. Họ tự mình thiêu cháy chính mình."

Bồ tát Phổ Dũng hỏi, "Thưa Thế tôn, có phải họ bị nghiệp ràng buộc, không thể giải thoát?"

Đức Thế tôn đáp, "Phổ Dũng, đúng như ông nói. Họ không thể giải thoát. Ví dụ có người đầu bị chặt đứt, nếu lấy các loại mật, đường, bơ, mạch nha hay dược phẩm làm thuốc xoa dán, thì ông nghĩ thế nào? Người ấy có khả năng đứng dậy được nữa hay không?"

Bồ tát Phổ Dũng thưa, "Không, thưa Thế tôn. Không thể nào đứng dậy được nữa."

Đức Phật dạy, "Phổ Dũng, lại ví có người cầm vũ khí cố sức chém giết người khác. Tuy không giết được nhau nhưng thương tích đầy mình. Lúc ấy nếu được thuốc chữa, vết thương còn có thể lành. Chừng đó nhớ lại nỗi đau đớn của vết thương lúc trước, có thể nghĩ rằng 'nay tôi đã hiểu, tôi sẽ không bao giờ còn tạo ác nghiệp.' Nhờ suy nghĩ như vậy, Phổ Dũng, người ấy có thể vì nhớ khổ đau mà từ bỏ nghiệp chướng. Bây giờ có thể thấy chánh pháp. Rồi nhờ thấy chánh pháp mà thành tựu được tất cả thiện pháp.

"Phổ Dũng, sự thế là như vậy. Ví như bậc cha mẹ thấy con mình chết trong đống đau khổ não, vẫn không cách gì cứu được. Phổ Dũng, người phạm phu không có khả năng





cứu mình, cứu người. Đến khi chết, chẳng còn nơi nương tựa.

"Phổ Dũng, có hai loại người đến khi chết không còn nơi nương tựa, đó là người tự mình làm việc ác hay khiến người khác làm; hoặc là người từ bỏ khinh rẽ chánh pháp. Hai loại người này đến lúc mạng chung, không có nơi nương tựa."

Đại Bồ Tát Phổ Dũng hỏi, "Thưa Thế tôn, nếu từ bỏ khinh rẽ chánh pháp thì phải đọa cõi nào? phải sinh về đâu?"

Đức Phật dạy, "Phổ Dũng, từ bỏ khinh rẽ chánh pháp thì phải tái sinh triền miên không giới hạn, vô lượng kiếp về sau trầm luân trong luân hồi. Phổ Dũng, từ bỏ khinh rẽ chánh pháp thì chịu đốn đau một kiếp trong địa ngục Hào khiêu; một kiếp trong địa ngục Đại hào khiêu; một kiếp trong địa ngục Chúng hợp; một kiếp trong địa ngục Viêm nhiệt; một kiếp trong địa ngục Đại nhiệt; một kiếp trong địa ngục Hắc thăng; một kiếp trong địa ngục A tỳ, một kiếp trong địa ngục Đẳng hoạt; và Phổ Dũng, họ phải chịu khổ đau trong tám đại địa ngục như vậy cho đến tám kiếp."

Lúc ấy, đại Bồ Tát Phổ Dũng nói rằng, "Thưa Thế tôn, thật quá đau khổ. Thưa Như lai, thật quá đau khổ. Con không đành lòng nghe."

Bấy giờ đức Thế tôn nói bài kệ,

"Như lai kẻ cảnh tượng  
Chúng sinh trong địa ngục  
Khổ đau như thế nào  
Ông không đành lòng nghe



"Nếu làm những điều lành  
Sẽ được quả an lạc  
Còn làm những điều dữ  
Sẽ gặp quả khổ đau  
"Không biết tạo nhân vui  
Thì sinh trong cõi đời  
Bị khổ đau ràng buộc  
Lúc chết càng chơi vơi.  
"Ai nhớ Phật tối thắng  
Cây trồng được nhân vui  
Tin tưởng nơi Đại thừa  
Sẽ không sa ác đạo

"Phổ Dũng, ông nên biết  
Nghiep cũ không mất đi  
Việc lành dù bé nhỏ  
Kết quả vẫn vô lường  
"Nơi cõi Phật thanh tịnh  
Dù chỉ gieo một hạt  
Thu hoạch cũng lớn lao  
Nếu gieo trồng vài hạt  
Kết quả thật không cùng

"Ai hoan hỷ chánh pháp  
Sẽ luôn được yên vui  
Sẽ lìa mọi việc ác  
Làm hết những điều lành  
Dù chỉ một mây lông  
Mang cúng dường Phật Pháp  
Đến tám mươi ngàn kiếp



Tài sản luôn dồi dào  
 Dù sinh ra ở đâu  
 Cũng siêng năng bố thí  
 Do cúng dường Tam Bảo  
 Thiện nghiệp nhiều vô tận"

Đại Bồ tát Phổ Dũng nghe xong bài kệ, cung kính hỏi đức Phật Thế tôn, "Thưa Thế tôn, làm sao để nghe Chánh Pháp Đại Tập Hội này? Đây là gốc rễ điều lành cần phải nắm giữ?"

Đức Phật bảo, "Phổ Dũng, công đức của người nghe được Chánh Pháp Đại Tập Hội này phải biết là nhiều bằng công đức của người đã cúng dường, chu toàn đầy đủ cho các bậc Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri nhiều bằng số cát của mười hai sông Hằng."

Bồ tát Phổ Dũng thưa, "Thưa Thế tôn, làm cách nào để tích lũy đầy đủ thiện căn?"

Đức Phật dạy, "Phổ Dũng, ông nên biết thiện căn vốn bình đẳng với Như lai."

Bồ tát Phổ Dũng hỏi, "Thưa Thế tôn, thế nào là thiện căn bình đẳng với Như lai?"

Đức Phật dạy, "Đạo Sư nói chánh pháp, bình đẳng với Như lai."

Bồ tát Phổ Dũng lại thưa, "Thưa đức Thế tôn, như thế nào là Đạo sư nói chánh pháp?"

Đức Phật dạy, "Bất cứ một ai đọc tụng Chánh Pháp Đại Tập Hội này, gọi là Đạo sư nói chánh pháp."

Bồ tát Phổ Dũng nói, "Chỉ nghe Chánh Pháp Đại Tập Hội đã được công đức nhiều vô kể, huống chi ghi chép đọc



tụng [cho mọi người cùng nghe]. Công đức như vậy, nhiều bao nhiêu?"

Đức Thế tôn nói, "Phổ Dũng, ví như mỗi phương đều có các bậc Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri nhiều bằng số cát có trong 12 sông Hằng, ở lại đến 12 kiếp, không ngừng nói về công đức của người ghi chép kinh Đại Tập Hội này, cũng vẫn không thể nói cho cùng tận. Dù có các bậc Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri nhiều bằng số cát có trong 48 sông Hằng, cũng không thể diễn tả hết được công đức của người ghi chép Chánh Pháp này, huống chi là công đức của người ghi chép, rồi suy nghĩ nghĩa lý, đọc, tụng thuộc lòng. Người ấy sẽ là kho tàng chánh pháp."

Đại Bồ tát Phổ Dũng hỏi, "Thưa Thế tôn, vậy số lượng công đức của người đọc, tụng, thuộc lòng kinh này ra sao?"

Bấy giờ đức Thế tôn nói bài kệ,

"Nếu có người đọc tụng  
 Chánh Pháp Đại Tập Hội  
 Dù chỉ được bốn câu  
 Thì dù chừ Như lai  
 Nhiều như số cát của  
 Tám bốn ngàn sông Hằng  
 Diễn tả không ngừng nghỉ  
 Cũng không thể nói hết  
 Công đức của người ấy"

Chánh pháp do Phật dạy  
 Rộng vô lượng vô biên  
 Thật khó mà gặp được"



Bấy giờ có 84 ngàn chực tỷ triệu<sup>1</sup> loài trời chấp tay hướng về nơi bộ kinh Chánh Pháp Đại Tập Hội đang được tuyên thuyết, đồng thanh tán dương, "Thưa Thế tôn, cho dù vì lý do gì, đức Thế tôn truyền cho cõi thế gian này kho tàng chánh pháp siêu việt như vậy, thật là một điều lành."

Khi ấy có 18 ngàn chực tỷ triệu người tu theo đạo lửa thể [Jain] kéo đến chỗ đức Thế tôn đang đứng, nói rằng, "Này Cù Đàm Khổ Hạnh, chúng tôi hơn ông!"

Đức Thế tôn đáp, "Như lai mới là bậc chiến thắng chân thật. Các người cực đoan lửa thể, làm sao có thể hơn ai?"

Họ đều nói, "Chúng tôi hơn ông, Cù Đàm Khổ Hạnh, chúng tôi hơn ông."

Đức Thế tôn đáp, "Như lai không thấy trong số các người có ai là kẻ chiến thắng chân thật.

Với cái thấy điên đảo  
Lấy gì mà chiến thắng?  
Này những người lửa thể  
Hãy lắng nghe cho kỹ  
Như lai sẽ nói lời  
Lợi ích cho các ông

Trí của một đứa trẻ  
Không có gì an lạc  
Lấy gì mà chiến thắng?  
Phải biết rằng Như lai  
Bình đẳng với tất cả  
Ai cần được nghe Pháp  
Như lai sẽ nói cho."

<sup>1</sup> Anh ngữ: 84,000 ten billions of millions.



Đoàn người tu đạo lửa thể nổi giận, sinh lòng bất tín. Vừa lúc ấy Thiên Vương Đế thích [Indra] giáng sấm sét xuống, 18 ngàn triệu người tu đạo lửa thể đồng loạt kinh hãi, đón đầu tuyệt vọng, lời than tiếng khóc nổi lên. Đức Thế tôn tàng ẩn thân hình. Đoàn người tu đạo lửa thể nước mắt đầm đìa, tìm quanh không thấy đức Thế tôn, thốt lên lời kệ,

"Bây giờ không còn ai  
Che chở cho chúng con  
Không còn cha còn mẹ  
Như một cánh đồng hoang  
Không cả căn nhà trống  
Biết về đâu trú thân  
Dòng nước nay đã cạn  
Cá biết lội nơi đâu  
Cây xanh giờ không có  
Chim biết đậu chốn nào.  
Không còn nơi nương dựa  
Đau khổ thật vô biên  
Không còn thấy Như lai  
Khổ đau dài vô tận."

Lúc ấy, đoàn người tu đạo lửa thể đứng lên, cả hai chân quì chầm mặt đất, nói rằng,

"Như lai, bậc từ bi  
Là đáng cao quý nhất  
Trong toàn cõi con người  
Xin Như lai độ giúp  
Làm nơi chốn chở che



### Cho chúng con nương dựa"

Khi ấy đức Thế tôn hiện thân chỗ cũ, miệng mỉm cười nói với đại bồ tát Phổ Dũng, "Phổ Dũng, ông hãy thay Như lai mà nói chánh pháp cho các vị tu đạo lõa thể này."

Bồ tát Phổ Dũng đáp, "Thưa Thế tôn, như ngọn núi Đen nghiền đá của mình để xoay đỉnh về đánh lễ núi Tu Di, vua của các núi. Con cũng vậy thôi. Làm sao có thể nói pháp khi Như lai đang đứng ở đây, ngay trong Pháp hội này?"

Đức Thế tôn dạy, "Thôi, ông đừng nói. Thiện nam tử, ông hãy dùng phương tiện thiện xảo của chư Phật để du hành mười phương thế giới, thử tìm xem nơi nào đang có các đấng Như lai, nơi nào đang dựng Pháp Đàn. Còn Như lai ở đây nói chánh pháp cho các vị tu đạo lõa thể này."

Bồ tát Phổ Dũng hỏi, "Thưa Thế tôn, con phải dùng thần thông của mình hay của Như lai? Con nên du hành thế giới bằng thần lực nào?"

Đức Phật bảo, "Khi đi, ông hãy dùng thần lực của chính mình. Khi về, hãy nương nhờ thần lực của Như lai."

Bồ tát Phổ Dũng nghe xong đứng dậy, theo chiều bên phải của đức Thế tôn đi quanh ba vòng, rồi thân hình biến mất ngay nơi ấy. Đức Thế tôn lúc bấy giờ nói với đoàn người tu đạo lõa thể như sau:

"Các ông nên biết chính sự sinh ra là khổ não. Vì có sinh nên có sợ. Vì sinh mà sợ bệnh. Vì bệnh mà sợ già. Vì già mà sợ chết."

"Thưa Thế tôn, Thế tôn nói 'vì sinh mà phát sinh lòng sợ sinh, là nghĩa gì?'"



"Vì sinh làm người nên có lắm nỗi sợ. Vua sợ nỗi vua. Cướp lo nỗi cướp. Sợ lửa, sợ thuốc độc, sợ nước, sợ gió, sợ lốc xoáy, sợ nghiệp đã làm. [Những lo sợ như vậy do sinh mà có]"

Đức Thế tôn cứ như vậy giảng pháp phong phú, nói về sự sinh ra. Đoàn người tu đạo lõa thể kia trong tâm cực kỳ xao xuyến, nói rằng, "Từ nay về sau, chúng con sẽ thôi không khao khát được sinh ra nữa."

Khi đức Thế tôn giải thích về Chánh Pháp Đại Tập Hội, cả đoàn 18 triệu người cực đoan lõa thể đều phát tâm vô thượng bồ đề. Trong thành phần Tăng chúng của Phật, có 18 ngàn bồ tát thập địa dùng thần thông hóa hiện thân ngựa, voi, báo, ung, núi Tu Di, chữ vạn, cũng có vị hóa hiện thân cây. Các vị cũng hóa hiện tòa sen, tự mình ngồi kiết già nơi ấy.

9 ngàn triệu bồ tát ngồi lại phía bên phải của đức Thế tôn, 9 ngàn triệu vị ngồi lại phía bên trái. Trong suốt khoảng thời gian đó, Phật nhập chánh định, thuyết pháp bằng phương tiện thiện xảo. Đến ngày thứ bảy, đức Thế tôn duỗi cánh tay, biết đại bồ tát Phổ Dũng đang trở về từ cõi Phật Liên Hoa Thượng. Khi đi, đại bồ tát Phổ Dũng dùng thần lực của chính mình, hết bảy ngày mới đến được cõi Phật Liên Hoa Thượng. Khi đức Thế tôn duỗi cánh tay, Bồ tát Phổ Dũng đã về bên cạnh đức Thế tôn. Sau khi đi quanh ba vòng theo chiều bên phải của đức Thế tôn, Bồ tát Phổ Dũng nghe tâm tràn đầy tin tưởng, chấp tay hướng về đức Thế tôn mà thưa, "Thưa Thế tôn, con đã viếng tất cả thế giới hệ của mười phương. Bằng một trong những thần



lực của mình, con đã gặp 99 ngàn triệu cõi Phật. Bằng hai trong những thần lực của mình, con đã thấy được một ngàn triệu đấng Thế tôn. Cứ như vậy cho đến ngày thứ bảy, tới được cõi Phật Liên Hoa Thượng, trên đường đi con cũng thấy hàng trăm ngàn triệu cõi Như lai bất động.

"Thưa Thế tôn, vào lúc ấy chư Phật Thế tôn dùng thần lực hoá hiện, vì chúng sinh mà nói chánh pháp trong 92 ngàn triệu cõi Phật. Con thấy được 80 ngàn triệu cõi Phật, 80 ngàn triệu Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri xuất hiện trong cõi thế. Sau khi đánh lễ từng vị xong, con lại đi tiếp.

"Thưa Thế tôn, ngay ngày hôm ấy, con đi qua 39 ngàn triệu cõi Phật, và trong 39 ngàn triệu cõi Phật này, có 39 ngàn triệu Bồ tát sinh ra, và trong cùng một ngày, thành tựu vô thượng Bồ đề. Con đi nhiều ba vòng quanh các đấng Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri ấy, rồi dùng thần thông làm thân mình biến mất.

"Thưa Thế tôn, con cũng thấy chư Phật Thế tôn, trong 60 triệu cõi Phật. Con qui đánh lễ từng cõi Phật, từng vị Phật Thế tôn, rồi đi tiếp.

"Thưa Thế tôn, con lại thấy 8 triệu cõi Phật, Như lai tận diệt để giáo hóa chúng sinh. Con đánh lễ từng vị rồi đi tiếp.

"Lại nữa, thưa Thế tôn, có 95 triệu cõi Phật, chánh pháp đều mất cả. Con cực kỳ xao xuyến, chảy nước mắt xót thương. Ở đó, con lại thấy các loài trời, rồng [nagas], dạ xoa [yakshas], la sát [rakshasas], cùng nhiều loại chúng sinh khác trong cõi Dục giới khóc than khát khao. Thưa Thế tôn, con lại thấy trong các cõi Phật ấy sông ngòi đại dương, núi Tu Di cùng cỏ cây đất đai đều cháy rụi không sót lại chút gì. Con qui đánh lễ, nghe lòng tuyệt vọng, rồi đi tiếp.



"Thưa Thế tôn, con lên đến tận cõi Phật Liên Hoa Tôn [Padmottara], thấy có 500 ngàn triệu tòa sen. Ở phía Nam, có 100 ngàn triệu tòa sen. Ở phía Bắc, có 100 ngàn triệu tòa sen. Ở phía Đông có 100 ngàn triệu tòa sen. Ở phía Tây có 100 ngàn triệu tòa sen. Ở không gian phía trên có 100 ngàn triệu tòa sen. Thưa Thế tôn, tất cả tòa sen được dựng bằng bảy loại châu báu. Và trên mỗi tòa sen là một vị Như lai đang thuyết pháp. Con kinh ngạc, hướng về tất cả các đấng Như lai ấy, hỏi: 'Không biết đây là cõi Phật nào?'

"Các đấng Như lai dạy rằng 'Thiện nam tử, đây là cõi Phật Liên Hoa Tôn.'

"Thưa Thế tôn, con lúc ấy đánh lễ tất cả các vị Như lai ấy, và hỏi tên của đấng Như lai hóa chủ cõi Phật này.

"Chư Như lai đáp, 'hóa chủ cõi Phật này là Liên Hoa Tạng [Padmagarbha] Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri.'

"Lúc ấy con lại hỏi, 'Con thấy có hàng trăm ngàn triệu bậc Như lai, nhưng lại không gặp đấng hóa chủ Liên Hoa Tạng Như lai Ứng cúng Chánh biến tri. Xin chỉ giúp cho con, đấng hóa chủ nơi đây là vị nào?'

"Chư Như lai đáp, 'Thiện nam tử, Như lai sẽ chỉ cho ông thấy đâu là Liên Hoa Tạng Như lai Ứng cúng Chánh biến tri.'

"Nói vừa xong, tất cả Như lai đều biến mất, hiện tướng Bồ tát, chỉ còn lại một vị. Con đến đánh lễ, đặt đỉnh đầu ngang chân Như lai. Khi con đến, một tòa sen hiện lên, con bước lên tòa sen ấy. Thưa Thế tôn, lúc ấy bỗng dưng có rất nhiều tòa sen hiện lên, nhưng không ai ngồi trên đó cả. Con



mới hỏi Liên Hoa Tạng Như lai, 'Kính thưa Như lai, vì sao tòa sen này lại trống không, không ai ngồi?'

"Liên Hoa Tạng Như lai đáp, 'Chưa đủ gốc rễ điều lành, không thể lên ngôi tòa sen ấy.'

"Con lại hỏi, 'Kính thưa Thế tôn, muốn ngồi tòa sen ấy phải trồng những gốc rễ điều lành nào?'

"Liên Hoa Tạng Như lai đáp, 'Ông hãy nghe đây, Thiện nam tử. Chúng sinh nào thoáng nghe Chánh Pháp Đại Tập Hội sẽ nhờ gốc rễ điều lành này mà ngồi được tòa sen kia, hướng chi người ghi chép, đọc, tụng. Phổ Dũng, vì ông đã từng nghe qua Chánh Pháp Đại Tập Hội nên bây giờ có thể lên ngôi tòa sen ấy. Bằng không, chẳng làm sao đến được cõi Phật này.'

"Đức Thế tôn nói xong, con lại hỏi, 'Thưa Thế tôn, công đức của người nghe Chánh Pháp Đại Tập Hội này được bao nhiêu?'

"Liên Hoa Tạng Như lai mỉm miệng cười. Con lại hỏi, 'Thưa Thế tôn, vì nhân gì, vì duyên gì, vì mục đích gì mà Như lai mỉm miệng cười?'

"Đức Thế tôn nói, 'Này Thiện nam tử, này đại bồ tát Phổ Dũng, thần thông trí tuệ vượt bậc, ông hãy nghe cho kỹ. Ví dụ có người là vua Chuyển pháp luân, thống lãnh bốn lục địa. Phổ Dũng, nếu vua Chuyển pháp luân ấy lấy hạt mè trồng đầy bốn lục địa, ông nghĩ thế nào, sẽ thu hoạch được bao nhiêu?'

"Con thưa rằng, 'Nhiều, nhiều lắm, thưa Thế tôn.'



"Đức Thế tôn bảo, 'Phổ Dũng, ví dụ được bao nhiêu hạt mè, gom hết lại một chỗ, lại có người ngồi lượm từng hạt mà đếm. Ông nghĩ thế nào, có đếm hết được không?'

"Con thưa, 'Thưa Thế tôn, không thể được. Không cách gì có thể đếm hết được.'

'Phổ Dũng, trừ phi là Như lai, không ai có thể đếm biết công đức của Chánh Pháp Đại Tập Hội này.'

'Phổ Dũng, cho dù các bậc Như lai nhiều bằng số lượng mè thu hoạch được, tất cả cùng nói về công đức của người nghe Chánh Pháp Đại Tập Hội, công đức ấy vẫn không thể nói cùng, hướng chi là công đức của người biên chép, đọc tụng.'

"Con lại hỏi, 'biên chép Chánh Pháp Đại Tập Hội này, được phước gì?'

"Đức Thế tôn nói, 'Thiện nam tử, nếu có ai mang hết cây cỏ có trong một triệu thế giới, cắt thành từng khúc dài bằng ngón tay, và, Phổ Dũng, hãy nghe thêm hai ví dụ này, nếu có ai mang đất đá có trong một triệu thế giới hệ, nghiền nát thành bụi mỏng, rồi cứ mỗi hạt bụi biến thành một vị vua Chuyển pháp luân, thu năm bốn lục địa. Công đức của ngàn ấy vua Chuyển pháp luân, có thể dùng toán số đếm biết được không?'

"Con thưa, 'Ngoài Như lai, không ai có thể đếm biết được.'

'Phổ Dũng, công đức của người ghi chép Kinh Chánh Pháp Đại Tập Hội cũng vậy. Ngàn ấy vua Chuyển pháp luân được bao nhiêu công đức, vẫn không thể sánh nổi với công đức của người ghi chép Chánh Pháp này, dù chỉ một

chữ. Tuy công đức của vua Chuyển pháp luân rất đồ sộ, vẫn không thể sánh bằng. Phổ Dũng, bậc đại bồ tát cũng vậy, nắm giữ và hành trì chánh pháp Đại Thừa không ngưng nghỉ, công đức không thể nghĩ bàn, dù là vua Chuyển pháp luân cũng không thể sánh bằng. Tương tự như vậy, không gì có thể ví bằng công đức của người ghi chép kinh Chánh Pháp Đại Tập Hội. Phổ Dũng, kinh Đại Tập Hội này vén mở cả kho tàng công đức, tiêu diệt phiền não, tỏa rạng ngọn đèn chánh pháp, chiến thắng tà ma, sáng ngời cõi thanh tịnh bồ tát, mang lại thành tựu viên mãn.'

"Nghe xong, con hỏi, 'Thưa Thế tôn, ở cõi thế gian này, phạn hạnh là điều khó giữ. Nếu có ai tự hỏi vì sao lại như vậy, thưa Thế tôn, là vì đường tu của Như lai khó gặp, nên phạn hạnh cũng khó gặp. Siêng tu phạn hạnh, thì thấy Như lai. Ngày cũng như đêm, Như lai luôn ở trước mặt. Ngày đêm thường thấy Như lai là thấy cõi Phật. Thấy cõi Phật thì nắm được kho tàng chánh pháp. Đến lúc chết, sợ hãi cũng không sinh. Vì vậy không lo, không buồn, không bị tham dục ràng buộc.'

"Con nói xong, đức Thế tôn dạy con rằng, 'Phổ Dũng, thật khó mà gặp được Như lai.'

"Con nói, 'Thưa Thế tôn, rất khó. Thưa Như lai, rất khó.'

"Đức Phật Liên Hoa Tạng nói, 'Phổ Dũng, Chánh Pháp Đại Tập Hội cũng vậy, cũng rất khó gặp. Bất cứ một ai nghe được Chánh Pháp Đại Tập Hội này, sẽ biết chuyện 80 kiếp về trước. 60 ngàn kiếp làm vua Chuyển pháp luân, 8 ngàn kiếp thành bậc Đế thích, 20 ngàn kiếp sinh vào cõi

trời, 38 ngàn kiếp sinh vào đại giai cấp bà la môn, 99 ngàn kiếp không tái sinh cõi dữ, 100 kiếp không vào cõi qui đỏi, 28 ngàn kiếp không vào cõi súc sinh, 13 ngàn kiếp không vào cõi a tu la, không chết vì vũ khí, 25 ngàn kiếp trí tuệ không bị khuất lấp, 7 ngàn kiếp sáng dạ thông minh, 9 ngàn kiếp dung mạo uy nghi, đủ mọi tướng tốt của sắc thân Như lai, 25 ngàn kiếp không làm phụ nữ, 16 ngàn kiếp không bệnh, 35 ngàn kiếp được nhãn thông, 19 ngàn kiếp không sinh vào loài rồng, 60 ngàn kiếp không nổi cơn giận dữ, 7 ngàn kiếp không nghèo khó, 80 ngàn kiếp sinh trên hai lục địa. Dù kém sung túc đi nữa, cũng được những điều sau đây: 12 ngàn kiếp không sinh làm người mù, 13 ngàn kiếp không sinh vào ba ác đạo, 11 ngàn kiếp làm vị thầy dẫn đạo kiên nhẫn từ hòa.

'Đến lúc lâm chung, tâm thần không tán loạn, không điên đảo. Phương Đông sẽ thấy chư Phật Thế tôn nhiều như số cát của 12 sông Hằng; phương Nam sẽ thấy chư Phật Thế tôn nhiều như số cát của 20 triệu sông Hằng; phương Tây sẽ thấy chư Phật Thế tôn nhiều như số cát của 25 sông Hằng; Phương Bắc sẽ thấy chư Phật Thế tôn nhiều như số cát của 80 sông Hằng; không gian phía trên sẽ thấy chư Phật Thế tôn nhiều như số cát của 90 triệu sông Hằng; không gian phía dưới sẽ thấy chư Phật Thế tôn nhiều như số cát của 8 triệu sông Hằng, tất cả đều trực tiếp hiện ra trước mắt người ấy, an ủi như sau, 'Thiện nam tử, vì ông đã từng nghe qua Chánh Pháp Đại Tập Hội, nên đời sau được lợi lạc hạnh phúc, không cần sợ hãi. Thiện nam tử, ông có thấy các bậc Như lai nhiều như cát của hàng trăm tỷ triệu con sông Hằng không?'



'Người ấy đáp, 'Thưa Thế tôn con có thấy. Thưa Như lai, con có thấy.'

'Như lai nói, 'Thiện nam tử, các bậc Như lai này đến để gặp ông.'

'Người ấy nói, 'Con nhờ công đức gì mà được Như lai đến gặp?'

'Như lai đáp, 'Thiện nam tử, ông hãy nghe đây. Nhờ ông có được thân người, lại tình cờ tai nghe Chánh Pháp Đại Tập Hội, vì vậy cây trồng được công đức lớn.'

'Người ấy nói, 'Thưa Thế tôn, chỉ thoáng nghe qua mà được công đức nhiều như vậy, nói gì người nghe hết được từ đầu chí cuối.'

'Như lai nói, 'Ông đừng nói, ông đừng nói. Thiện nam tử, Như lai sẽ nói cho ông nghe về công đức của một bài kệ bốn câu. Thiện nam tử, so với công đức của các bậc Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri nhiều như số cát của 13 sông Hằng, công đức của một bài kệ bốn câu nhiều hơn rất nhiều. So với công đức của người cúng dường các bậc Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri nhiều bằng số cát có trong 13 sông Hằng, thì công đức của người nghe chỉ một bài kệ bốn câu của Chánh Pháp Đại Tập Hội này, nhiều hơn rất nhiều, huống chi là nghe được trọn vẹn từ đầu chí cuối. Thiện nam tử, ông hãy nghe về công đức của người nghe Chánh Pháp Đại Tập Hội từ đầu chí cuối.'

'Ví dụ có một triệu thế giới hệ phủ toàn hạt mè, và số lượng của vua Chuyển pháp luân nhiều bằng số mè ấy, rồi có người nhiều tiền lắm của, cúng dường rộng rãi tất cả những vị vua Chuyển pháp luân kia, công đức vẫn không



sánh bằng cúng dường một vị Tu đà hoàn. Nếu số lượng Tu đà hoàn nhiều như số lượng mè phủ trên một triệu thế giới hệ, thì công đức cúng dường ngàn ấy Tu đà hoàn vẫn không sánh bằng cúng dường một vị Tu đà hàm. Nếu số lượng Tu đà hàm nhiều như số lượng mè phủ trên một triệu thế giới hệ, thì công đức cúng dường ngàn ấy Tu đà hàm vẫn không sánh bằng cúng dường một vị A na hàm. Nếu số lượng A na hàm nhiều như số lượng mè phủ trên một triệu thế giới hệ, thì công đức cúng dường ngàn ấy A na hàm vẫn không sánh bằng cúng dường một vị A la hán. Nếu số lượng A la hán nhiều như số lượng mè phủ trên một triệu thế giới hệ, thì công đức cúng dường ngàn ấy A la hán vẫn không sánh bằng cúng dường một vị Bích Chi Phật. Nếu số lượng Bích Chi Phật nhiều như số lượng mè phủ trên một triệu thế giới hệ, thì công đức cúng dường ngàn ấy Bích Chi Phật vẫn không sánh bằng cúng dường một vị Bồ tát. Nếu số lượng Bồ tát nhiều như số lượng mè phủ trên một triệu thế giới hệ, thì công đức cúng dường ngàn ấy Bồ tát vẫn không sánh bằng sự tin tưởng trong sáng nơi một Như lai, không thể sánh bằng sự tin tưởng trong sáng nơi một triệu thế giới hệ đầy cả Như lai, và không thể sánh bằng người nghe Chánh Pháp Đại Tập Hội này. Chừng đó, Phổ Dũng, có cần phải giải thích về công đức của người biên chép, đọc tụng thuộc lòng, suy xét nghĩa lý của Chánh Pháp này hay không? Có cần phải giải thích về công đức của người đối trước kinh này mà lễ bái với lòng tin tưởng trong sáng hay không?"





'Phổ Dũng, ông nghĩ thế nào, nếu có người tự hỏi, 'phàm phu có nghe Chánh Pháp này được không?', dù có được nghe, chưa chắc đã có lòng tin.

'Phổ Dũng, ông hãy nghe đây, kẻ phàm phu muốn đưa tay mà chạm đày đại dương, liệu có khả năng làm được việc này hay không?'

"Con đáp, 'Thưa Thế tôn, không thể.'

"Đức Phật Liên Hoa Tạng lại hỏi, 'Có kẻ muốn đưa tay múc cạn đại dương, liệu có khả năng làm được việc này hay không?'

"Con đáp, 'Thưa Thế tôn, không thể.'

"Nhu lai nói, 'Phổ Dũng, chúng sinh không có khả năng vớt cạn đại dương, người mang tâm nguyện nhỏ bé cũng vậy, không có khả năng tiếp nhận Chánh Pháp này. Phổ Dũng, chưa gặp đủ hàng triệu Nhu lai nhiều như số cát có trong 80 sông Hằng thì chưa thể ghi chép Chánh Pháp Đại Tập Hội. Chưa gặp đủ 100 triệu Nhu lai thì dù gặp được Chánh Pháp này cũng không thể tin nhận. Phổ Dũng, người nào gặp đủ 100 triệu Nhu lai, khi nghe Chánh Pháp này sẽ có được lòng tin trong sáng. Người ấy sẽ vô cùng hoan hỉ, sẽ có được cái nhìn đúng như sự thật, sẽ tin tưởng trong sáng Chánh Pháp Đại Tập Hội này mà không sinh lòng khinh rẻ.

'Phổ Dũng, ông hãy nghe đây, người nào ghi chép một bài kệ bốn câu của kinh Đại Tập Hội, sẽ đi qua 95 ngàn triệu thế giới đều giống như Tịnh Độ A Di Đà, sống lâu 84 ngàn kiếp.



'Phổ Dũng, nếu có ai vướng nghiệp ngũ nghịch, hoặc tự mình làm, hoặc bảo người làm, hoặc thấy người làm mà lòng mừng theo, nghe được bài kệ bốn câu của Chánh Pháp Đại Tập Hội này, tội chương tiêu tan cả.

'Phổ Dũng, ông hãy nghe, Như lai sẽ nói thêm về diệu dụng của Chánh Pháp này. Ví dụ có người phá hủy tháp Phật, phá Tăng hòa hợp, quấy nhiễu chánh định của bồ tát, hoại chánh trí Như lai, giết cha giết mẹ. Nghiệp gây ra rồi lại hối hận, buồn bã nghĩ rằng, "Thân này đã hỏng, đời sau cũng hỏng theo. Thật vô tích sự." Nghĩ rồi tâm sinh sầu thảm, đau đớn vô bờ. Phổ Dũng, người ấy bị loài người hắt hủi chê cười. Đối với chuyện thế gian cũng như chuyện xuất thế, nhân lành đều cháy rụi. Như thân cây lớn đã cháy thành tro, người ấy kiếp kiếp cũng đều như vậy. Như rường cột của căn nhà huy hoàng tráng lệ, lửa cháy rồi trông thật thê lương. Người ấy cũng vậy, trông thật đáng thương, ở đâu, chỗ nào cũng bị đánh đập chê trách ; khổ sở đói khát bức bách, một miếng cũng không có mà ăn. Càng chịu khổ lớn, càng bị hành hạ đói khát, lại càng nhớ nghiệp phá hủy tháp Phật và năm nghiệp ngũ nghịch đã làm. Khi nhớ lại việc làm xưa, người ấy nghĩ rằng, 'rồi ta sẽ về đâu? đâu sẽ là nơi cho ta nương náu?' Càng nghĩ càng tuyệt vọng, 'Đã không còn nơi nương náu, thôi lên núi cao nhảy xuống vực cho xong.' Người ấy nói,

'Nghiệp dữ đã tạo  
Nay như tro tàn  
Muôn đời lửa cháy  
Kiếp này không vẹn



Kiếp sau không tròn  
 Trong thân không an  
 Ngoài thân không ổn  
 Lỗi đã phạm rồi  
 Sẽ đọa ác đạo  
 Sinh đâu cũng vậy  
 Cũng khổ như nhau'

Người ấy nghĩ rồi  
 khóc than vật vã  
 Tiếng khóc kinh động  
 đến cả chư thiên.

'Bóng tối trước mặt  
 Hy vọng không còn  
 Thôi ta đành phải  
 Đọa vào ác đạo'

Lúc ấy chư thiên lên tiếng bảo,  
 'Này kẻ rồ dại  
 Tâm trạng khổ đau  
 Nín giữ làm gì?  
 Hãy vất hết xuống  
 Thong thả mà đi'

Người ấy đáp,  
 'Tôi giết cha giết mẹ  
 Nghiệp ngũ nghịch vương rồi  
 Không còn nơi nương dựa  
 Khổ đau làm sao tránh?  
 Thôi tìm đỉnh núi cao



Ném thân mình xuống vực.'

Chư Thiên khuyên,  
 'Ngươi thật quá điên rồ,  
 Chớ làm điều đại dột  
 Đã tạo nhiều ác nghiệp  
 Đừng tự buộc thêm vào  
 Ai tự hại chính mình  
 Sẽ lạc sâu địa ngục  
 Ở đó phải khóc gào  
 Phải rơi nhào xuống đất  
 Cố gắng kiêu như vậy  
 Chẳng thể thành Phật đà  
 Chẳng thể thành bồ tát  
 Chẳng thể thành thanh văn  
 Phải tìm hướng đi khác  
 Mà gắng sức vượt lên  
 Ở trên ngọn núi kia  
 Có một vị thánh nhân  
 Ngươi ráng lên tìm gặp'

Người kia lên đỉnh núi,  
 gặp được đại thánh nhân  
 bỗng sinh lòng kính ngưỡng,  
 liền quì xuống đánh lễ:

'Con nay khổ đã nhiều  
 Lắm sợ hãi đau thương  
 Xin thánh nhân che chở  
 Cho con về nương dựa



Cho con được nghe Pháp  
 Dù chỉ một lời thôi  
 Cho con được sám hối  
 Những tội lỗi đã làm  
 Xin thánh nhân hãy nói  
 Với con một lời thôi.'

Vị thánh nhân an ủi,  
 'Ông nay khóc đã nhiều  
 Chịu bao nhiêu khổ não  
 Đói khát và tuyệt vọng  
 Vậy ông hãy vào đây  
 Ăn uống rồi ngồi nghỉ.  
 Bao giờ thân bình an  
 Bảy giờ hãy nghe Pháp.'

Bao nhiêu món ăn ngon  
 Người ấy ăn hết cả  
 Ăn xong rửa sạch tay  
 Đi theo chiều bên phải  
 Vòng quanh vị thánh hiền.  
 Rồi xếp chân tĩnh tọa.

'Con giết mẹ giết cha  
 Hủy chùa tháp của Phật  
 Phá hoại hòa hợp Tăng  
 Ngăn bô tát thành đạo.'

Nghe xong những lời ấy  
 Vị thánh nhân nói rằng  
 'Ông tạo nên nghiệp dữ



Làm nhiều việc tà trời  
 Bây giờ phải sám hối  
 Những việc ác đã làm  
 Hay đã bảo người làm'

Nghe thánh nhân nói vậy  
 Tim người ấy rụng rời  
 Tâm kinh hoàng tuyệt vọng  
 'Ai che chở cho con?  
 Việc ác kia đã làm  
 Khổ đau ắt phải chịu'

Người ấy cả hai chân  
 Quì xuống chầm mặt đất  
 'Những tội ác sâu nặng  
 Đã làm hay bảo làm  
 Con xin sám hối cả  
 Nguyên đừng thành quả dữ  
 Nguyên đừng chịu khổ đau  
 Bây giờ con ở đây  
 Xin thánh nhân che chở  
 Xin cho con nương dựa  
 Xin giúp con sám hối  
 Cho tội chướng tiêu tan.'

'Lúc bấy giờ vị thánh nhân cất lời trấn an, 'Ta sẽ làm nơi nương dựa. Ta sẽ nâng đỡ, sẽ giúp ông. Ông chớ nên lo sợ, hãy lắng nghe cho kỹ. Phật có một chánh pháp tên gọi Đại Tập Hội, ông đã từng nghe qua bao giờ chưa?'

'Người ấy thưa, 'Con chưa từng được nghe qua.'



'Thánh nhân nói, 'Thật là tội nghiệp. Nếu không trú ở lòng từ bi, có ai mang chánh pháp ra nói cho người bị lửa đốt bao giờ. Thiện nam tử, ông hãy nghe câu chuyện này. Ở một thời xa xưa, vô lượng kiếp về trước, có một vị Pháp Vương tên gọi Vô Cấu Nguyệt [Vimalacandra]. Lúc bấy giờ vua Vô Cấu Nguyệt sinh được người con trai, liền mời các vị bà la môn rành xem tướng đến hỏi rằng, 'Các ông xem tướng đứa bé này ra sao.' Tất cả đều nói, 'Thật chẳng lành. Đứa bé mới ra đời này, thật chẳng lành.' Vua hỏi, 'Đứa bé lớn lên sẽ ra sao?' Tất cả đều nói, 'Đứa bé này khi bảy tuổi sẽ làm hại tánh mạng của cha mẹ mình.' Bấy giờ vua nói, 'Dù đứa bé có sẽ hại mạng ta, nhưng nó vẫn là con ta, ta sẽ không hại nó. Huống chi thân người là quý, nay có kẻ vừa được sinh ra làm người, ta nhất định sẽ không giết hại.' Đứa bé lớn thật nhanh, qua một tháng đã lớn bằng trẻ 2 tuổi. Thấy đứa bé lớn nhanh, vua biết đều do nghiệp báo của mình, nên sớm trao ngôi báu lại cho đứa trẻ, dặn dò kỹ lưỡng, 'Giang sơn này ta giao lại cho con. Con hãy là một vị vua tốt, hãy dùng chánh pháp mà trị dân, chuyện gì trái với chánh pháp, đừng bao giờ làm.' Truyền ngôi xong, vua rũ bỏ mọi quyền hành của người trị nước.

'Hàng vạn quan quân kéo về cạnh vua Vô Cấu Nguyệt, thưa rằng 'Đại vương, vì lý do gì mà ngài dứt bỏ giang sơn, thôi không trị nước?'

'Vua đáp, 'Cho dù từ nhiều lần vô lượng kiếp ta luôn được làm vua với đầy đủ giang sơn, tài sản, quyền hành, nhưng vẫn không thấy mãn nguyện.'

'Chẳng bao lâu sau, đứa con trai ra tay giết hại cha mẹ, vương nghiệp ngũ nghịch.



'Ông có biết, ta còn nhớ khi vị vua trẻ giết cha mẹ mình rồi, cũng cảm thấy hối hận, cũng khóc than vật vã. Ta thấy vậy không đành lòng, đến nói Phật Pháp cho người ấy nghe. Người ấy nghe xong, nghiệp ngũ nghịch tiêu diệt nhanh chóng, không còn dấu vết.

'Vị thánh nhân nói tiếp, 'Chánh Pháp Đại Tập Hội là chúa tể của mọi kinh, ai nghe sẽ nắm được cội nguồn chánh pháp vô thượng, xóa mọi nghiệp chướng, tiêu diệt mọi phiền não thác loạn.

Đường dẫn đến giải thoát  
Ta sẽ nói ở đây  
Ông hãy nghe cho kỹ

Một bài kệ bốn câu  
Nếu được giảng liên tục  
Sẽ diệt mọi nghiệp chướng  
Đạt quả Tu đà hoàn  
Giải thoát mọi ác nghiệp

Khi lời này nói ra  
Chúng sinh bị ràng buộc  
Trong địa ngục kinh hoàng  
Đều được giải thoát cả'

Người ấy nghe xong rồi  
Từ chỗ ngồi đứng dậy  
Hai bàn tay chấp lại  
Đảnh lễ dưới chân thầy  
'Lành thay, ôi lành thay  
Lành thay, thiện tri thức



Lành thay, đấng đạo sư  
 Vạch lối đi vi diệu  
 Chánh Pháp Đại Tập Hội  
 Chiến thắng mọi nghiệp dữ  
 Lành thay, cho những ai  
 Được nghe Chánh Pháp này'

'Vào lúc bảy giờ, ở khoảng không phía trên, 12 ngàn thiên tử cùng chấp tay, tiến đến trước mặt thánh nhân, quì xuống đánh lễ, nói rằng, 'Thượng nhân, thượng nhân biết được bao nhiêu kiếp về trước?' Đồng thời, có bốn triệu long vương và 18 ngàn la sát vương cũng đến. Tất cả chấp tay hướng về thánh nhân, cung kính cúi đầu đánh lễ, nói như sau, 'Thượng nhân, thượng nhân biết được bao nhiêu kiếp về trước?' Vị thánh nhân đáp, 'Hàng trăm ngàn triệu thời kỳ vô số.'

'Tất cả cùng hỏi, 'Nhờ thiện nghiệp nào mà ác nghiệp có thể tức thì tẩy sạch?'

'Thánh nhân đáp, 'Nhờ nghe Chánh Pháp Đại Tập Hội. Trong số chúng sinh đến đây ngày hôm nay, tất cả những ai có lòng tin tưởng trong sáng khi nghe Chánh Pháp này, sẽ được thọ ký vô thượng bồ đề. Người nào vương nghiệp ngũ nghịch, chỉ cần nghe nói đến chánh pháp tên Đại Tập Hội, nghiệp chướng tức thì tiêu diệt. Hàng trăm triệu thời kỳ vô số vô lượng kiếp, cửa vào ác nghiệp sẽ khép kín, 32 cánh cửa dẫn vào các tầng trời sẽ mở ra. Góc rẽ điều lành của người chỉ nghe một bài kệ bốn câu đã đồ sộ như vậy, huống chi mang lòng tin tưởng tôn kính, cúng dường Chánh Pháp ấy bằng hoa, vòng hoa, hương đốt, hương xoa, hương bột, y phục, màn trướng, tràng phan, hay người



dùng nhạc cụ tấu nhạc cúng dường, phát sinh một niệm hoan hỉ, tán dương 'lành thay, lành thay'."

Đại bồ tát Phổ Dũng kể lại với đức Thế tôn, "Thưa Thế tôn, còn những người khi nghe tuyên thuyết Chánh Pháp Đại Tập Hội mà đánh lễ bằng cách chấp tay cung kính, họ được công đức gì?"

Đức Thế tôn đáp, "Thiện nam tử, ông hãy nghe đây. Bất cứ một ai vương nghiệp ngũ nghịch, tự mình làm, bảo người làm, hay thấy người làm mà lòng mừng theo, khi nghe bài kệ bốn câu của Chánh Pháp Đại Tập Hội mà biết đánh lễ bằng cách chấp tay cung kính, Phổ Dũng, ông nên biết tội chướng ngũ nghịch của người ấy đều tiêu diệt cả, huống gì nghe được trọn vẹn Chánh Pháp Đại Tập Hội, công đức lại nhiều hơn gấp bội. Thiện nam tử, Như lai sẽ giải thích ý nghĩa này cho ông. Ví dụ cung điện long vương trong hồ Vô Nhiệt Nao [Anavatapta], nơi đó mặt trời không soi sáng, lại có năm con sông lớn, nước chảy xiết vô cùng vô tận. Có người muốn đếm từng giọt nước trong năm con sông lớn kia, Phổ Dũng, ông nghĩ thế nào, có đếm hết được không?"

Phổ Dũng thưa, "Không thể, thưa Thế tôn."

Đức Thế tôn nói, "Phổ Dũng, góc rẽ điều lành của Chánh Pháp Đại Tập Hội này cũng vậy, dù có đếm hàng trăm hàng ngàn kiếp cũng không thể nào đếm hết. Phổ Dũng, nếu ông thắc mắc vì sao lại như vậy, Như lai hỏi ông, người tuyên thuyết Chánh Pháp Đại Tập Hội trong một phút giây, có nhọc công hay không?"

Phổ Dũng đáp, "Dạ có, thưa Như lai."



Đức Thế tôn nói, "Phổ Dũng, người nào có khả năng tuyên thuyết Chánh Pháp Đại Tập Hội phải nhọc công còn hơn vậy nữa. Ví như đếm nước trong năm con sông lớn chảy từ hồ Vô Nhiệt Nảo, không thể nào cùng."

Bồ tát Phổ Dũng thưa, "Thưa Thế tôn, năm con sông lớn ấy tên gọi là gì?"

Đức Thế tôn đáp, "Đó là sông *Ganges*, sông *Sita*, sông *Vakshu*, sông *Yamuna* và sông *Chandrabhaga*. Năm con sông lớn này đổ ra đại dương. Mỗi con sông đều có năm trăm nhánh sông đổ vào. Phổ Dũng, năm trăm nhánh sông này từ trời chảy về, mỗi nhánh sông lại có hàng ngàn nhánh sông nhỏ, nhờ vào đó mọi loài chúng sinh đều được lợi ích."

Phổ Dũng thưa, "Hàng ngàn nhánh sông nhỏ đó là gì?"

Đức Thế tôn đáp, "*Sundari* có hàng ngàn nhánh sông, *Shamkha* có hàng ngàn nhánh sông, *Vahanti* có hàng ngàn nhánh sông, *Chitrasena* có hàng ngàn nhánh sông, *Dharmavritta* có hàng ngàn nhánh sông. Những con sông lớn này đều có hàng ngàn nhánh sông, làm thành suối mưa lên cõi địa cầu. Phổ Dũng, suối mưa rơi xuống tạo hoa màu, cây trái, vụ mùa. Khi rớt trên cõi địa cầu thì thành nước. Nhờ nước mà đồng ruộng vườn tược đều được thỏa thuê xanh tốt. Phổ Dũng, ví như toàn thể thế giới có một vị luân vương nắm giữ thiên hạ, làm cho ai cũng được hạnh phúc. Chánh Pháp Đại Tập Hội cũng vậy, được tuyên thuyết trong thế giới hệ này là để chúng sinh cùng được lợi ích hạnh phúc. Chư thiên cõi trời thứ 33 sống rất thọ, nhưng loài người thì không được như vậy. Nếu ông hỏi cõi trời thứ 33 là cõi trời nào, ông phải biết đó là cõi của thiên



vương Đế Thích [Indra]. Phổ Dũng, ở đó toàn kẻ khẩu nghiệp thanh tịnh, công đức nhiều không thể ví dụ được. Còn kẻ nào khẩu nghiệp nặng nề, thì sinh vào địa ngục và súc sinh. Chúng sinh đau khổ trong ba cõi địa ngục, ngã quỷ và súc sinh không có nơi nương dựa, hy vọng đứt đoạn, ấy là vì ảnh hưởng của thầy bạn không tốt. Còn kẻ khẩu nghiệp thanh tịnh, công đức không thể ví dụ, ấy là nhờ ảnh hưởng của thầy bạn tốt. Thầy bạn tốt là thiện tri thức, gặp thiện tri thức là gặp Như lai. Gặp Như lai thì ác nghiệp tiêu diệt cả. Vua mà làm lợi ích cho chúng sinh, chúng sinh mừng vui không thể ví dụ.

"Phổ Dũng, Chánh Pháp Đại Tập Hội cũng vậy, mang đầy đủ chức năng của đấng Như lai trong thế giới này. Ai không được nghe Chánh Pháp Đại Tập Hội thì không thể thành tựu vô thượng bồ đề, không thể chuyển pháp luân, không thể đánh trống đại pháp, không thể ngồi tòa Sư tử chánh pháp, không thể nhập cõi niết bàn, không thể phóng vô lượng ánh sáng. Phổ Dũng, không nghe Chánh Pháp Đại Tập Hội này thì không có khả năng ngồi trong trái tim của giác ngộ."

Phổ Dũng hỏi, "Thưa Thế tôn, con có điều thắc mắc, có thể hỏi được chăng?"

Đức Thế tôn đáp, "Phổ Dũng, ông có thắc mắc gì, Như lai sẽ vì ông mà giải đáp."

Phổ Dũng nói, "Thưa Thế tôn, đức Liên Hoa Tạng Như lai có nói về vị thánh nhân giúp nhiều chúng sinh diệt nghiệp ngũ nghịch, rồi đặt từng người vào thánh vị Tu đà hoàn. Vậy vị thánh nhân đó là ai?"



Đức Thế tôn đáp,

"Phổ Dũng đại bồ tát  
Lời nói của Như lai  
Rất thâm sâu vi diệu  
Ông hãy nghe cho kỹ

Chính kinh Đại Tập Hội  
Là bản thân Chánh Pháp  
Hóa hiện làm thánh nhân  
Chính kinh Đại Tập Hội  
Là Pháp sư giảng pháp  
Hóa hiện thân Phật đà  
Nhiều như cát sông Hằng  
Sắc tướng thật phong phú  
Thân Phật nói pháp Phật  
Vén mở cả kho tàng  
Tinh túy của Chánh Pháp

Nếu có chúng sinh nào  
Khao khát gặp chư Phật  
Thấy được Đại Tập Hội  
Là thấy được Như lai  
Đại Tập Hội ở đâu  
Như lai ngay nơi ấy."

Đức Phật lại nói, "Thiện nam tử, ông hãy nghe đây. Trong quá khứ, 99 thời kỳ vô số về trước, có 12 triệu Phật đà cùng tên là *Ratnottama*. Như lai lúc ấy đang là vị đại thí chủ, chí tâm cúng dường 12 triệu Phật đà tên *Chandra*, mang đồ ăn thức uống, hương thơm, hương xoa, vòng hoa, tất cả những gì có thể làm vui lòng Phật, Như lai đều cúng



dường đủ cả. Bảy giờ Như lai được thọ ký sẽ thành tựu vô thượng bồ đề.

"Phổ Dũng, Như lai còn nhớ trong kiếp quá khứ có 18 triệu Phật đà tên gọi *Ratnavabhasa*, Như lai lúc bấy giờ cũng đang là vị đại thí chủ, đã cúng dường 18 triệu Như lai tên gọi *Garbhasena* với đầy đủ vòng hoa, hương xoa, vật trang trí và trang sức, cứ điều gì thích hợp với vị Phật nào, Như lai đều cúng dường đủ cả. Bảy giờ Như lai được thọ ký sẽ thành tựu vô thượng bồ đề.

"Phổ Dũng, Như lai còn nhớ 20 triệu đức Phật cùng mang tên Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri *Shikhisambhava*. Phổ Dũng, Như lai cũng nhớ 20 triệu đức Phật cùng mang tên *Kashyapa*, lúc bấy giờ Như lai cũng đang là một vị đại thí chủ, cúng dường chư Phật với hương liệu, vòng hoa, hương xoa, hết lòng tôn kính phụng sự. Bảy giờ Như lai được thọ ký sẽ thành tựu vô thượng bồ đề.

"Phổ Dũng, lại có 16 triệu đức Phật cùng tên là Vô Cấu Quang [*Vimalaprabhasa*], lúc ấy Như lai đang là một đại trưởng giả, tiền của rất nhiều. Như lai mang hết tài sản cúng dường chư Phật, và được thọ ký tương lai sẽ thành bậc chánh giác. Tuy nhiên thời gian vẫn chưa chín mùi.

"Phổ Dũng, ông hãy nghe đây. Lại có 95 triệu đức Phật sinh ra trong thế giới, cùng tên là Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri *Shakyamuni*. Lúc ấy Như lai đang là vị quốc vương, mang hương thơm, vòng hoa, hương xoa, y phục, trang sức, hương đốt, tràng phan, và được thọ ký sẽ thành tựu vô thượng bồ đề. Như lai hãy còn nhớ rất rõ.



"Phổ Dũng, lại có 90 triệu đức Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri cùng tên là *Krakutsanda*. Lúc ấy Như lai đang là một thanh niên thuộc giai cấp bà la môn, nhiều tiền lắm của, mang hết của cải ra cúng dường chư Như lai, với hương thơm, vòng hoa, hương xoa, y phục, trang sức và đích thân phụng sự cho từng vị Như lai, bấy giờ được thọ ký sẽ thành tựu vô thượng bồ đề. Như lai còn nhớ. Nhưng thời gian vẫn chưa chín mùi.

"Phổ Dũng, lại có 18 triệu Phật đà, cùng tên là Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri *Kanakamuni*. Lúc ấy Như lai đang là vị đại thí chủ, cúng dường tất cả các bậc Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri ấy, và được thọ ký sẽ thành tựu vô thượng bồ đề. Nhưng thời gian vẫn chưa chín mùi.

"Phổ Dũng, lại có 13 triệu Phật đà, cùng tên là Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri *Avabhasashri*. Lúc ấy Như lai cúng dường chư Phật ấy với y phục, trang sức, hương thơm, vòng hoa, hương xoa, chăn mền và trang trí. Cần phụng sự cúng dường ra sao, Như lai đều chu toàn đầy đủ. Các đức Như lai ấy giải thích rộng rãi về ý nghĩa của chánh pháp cho các đệ tử, và Như lai lúc ấy được thọ ký trong tương lai sẽ thành tựu vô thượng bồ đề. Nhưng thời gian vẫn chưa chín mùi.

"Phổ Dũng, lại có 25 triệu Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri cùng tên là Diệu Hoa [*Pushya*]. Lúc ấy Như lai đang là người xuất gia, cung kính cúng dường tất cả các đấng Như lai ấy, làm những việc tôn giả A Nan ngày nay làm cho Như lai, không sai khác. Lúc ấy Như lai cũng được thọ ký sẽ thành tựu vô thượng bồ đề. Nhưng Như lai còn nhớ, thời gian lúc ấy vẫn chưa chín mùi.



"Phổ Dũng, lại có 12 triệu Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri cùng tên là *Vipashyin*. Như lai lúc bấy giờ cúng dường các bậc Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri ấy với y phục, trang sức, hương thơm, vòng hoa, hương xoa. Các đấng Như lai ấy cần gì, Như lai đều chu toàn đầy đủ. Vào lúc ấy, Như lai đang là người xuất gia, và ngay lúc ấy Như lai còn nhớ đã được thọ ký sẽ thành tựu vô thượng bồ đề. Khi đức Phật *Vipashyin* cuối cùng nói về Chánh Pháp Đại Tập Hội này, Như lai nghe qua đã hiểu. Ngay lúc ấy, trên trời mưa xuống bảy loại châu báu quý giá, cõi thế gian không còn kẻ bần cùng, và cũng ngay lúc ấy, Như lai lại được thọ ký sẽ thành tựu vô thượng bồ đề. Từ đây về sau, trải qua một thời gian dài Như lai không còn nhận sự thọ ký."

Bồ tát Phổ Dũng hỏi, "Thưa Như lai, thời gian ấy là gì? Duyên ấy là gì?"

Đức Thế tôn đáp, "Phổ Dũng, ông hãy nghe đây. Một thời kỳ vô số sau ngày hôm ấy, có đấng Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri Nhiên Đăng [*Dipamkara*] xuất hiện trên cõi thế gian, lúc ấy, Như lai đang là một thanh niên thuộc giai cấp bà la môn tên là *Megha*. Khi Như lai Nhiên Đăng [*Dipamkara*] nhập thế, Như lai đang tu phạn hạnh dưới dạng bà la môn. Khi gặp Như lai Nhiên Đăng, thanh niên ấy rải bảy nhánh hoa ưu đàm cúng dường, hồi hướng vô thượng bồ đề. Bấy giờ Như lai Nhiên Đăng thọ ký cho thanh niên ấy sẽ thành đấng Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri tên Thích ca mâu ni.





"Phổ Dũng, khi ấy, Như lai ngồi trong không gian, cao bằng mười hai cây đa la, đạt vô sinh pháp nhẫn. Như lai nhớ rõ như mới hôm qua, Như lai thấy rất rõ tất cả những gốc rễ điều lành mà Như lai đã cấy trồng từ khi xuất gia tu phạm hạnh trải qua vô số kiếp, và đạt được những đức tính toàn hảo. Phổ Dũng, ngay từ thời gian ấy Như lai đối với vô số lần trăm ngàn triệu tỉ chúng sinh, đã phát nguyện dẫn dắt từng người vào với chánh pháp, hướng chi bây giờ Như lai đã thành tựu vô thượng bồ đề, sẽ vì chúng sinh mà tạo lợi ích lớn lao. Phổ Dũng, Như lai sẽ dạy cho chúng sinh Phật Pháp vi diệu thậm thâm. Chúng sinh có nhu cầu gì, Như lai sẽ dạy Phật Pháp phù hợp với nhu cầu ấy. Ở cõi trời, Như lai dùng thân trời để dạy Phật Pháp. Ở cõi rồng, Như lai dùng thân rồng để dạy Phật Pháp. Ở cõi dạ xoa, Như lai dùng thân dạ xoa để dạy Phật Pháp. Ở cõi quỷ đói, Như lai dùng thân quỷ đói để dạy Phật Pháp. Ở cõi người, Như lai dùng thân người để dạy Phật Pháp. Chúng sinh nào cần Phật dạy dỗ, Như lai liền hiện thân Phật để dạy dỗ. Chúng sinh nào cần bồ tát dạy dỗ, Như lai liền hiện thân bồ tát để dạy dỗ. Bất cứ chúng sinh cần gì, Phật hóa hiện thân ấy để dạy Phật Pháp. Phổ Dũng, Như lai dùng đủ loại sắc tướng để dẫn dắt chúng sinh.

"Phổ Dũng, vì sao Như lai lại dùng nhiều sắc tướng như vậy? Là vì để chúng sinh tích lũy nhiều loại thiện căn. Chúng sinh sẽ tu hạnh thí, tạo công đức, quên cả nghỉ ngơi để tự cứu mình, sẽ hành thiện, sẽ không quên sinh tử, thiện nghiệp nào có thể làm được, họ sẽ làm đủ. Nhờ nghe chánh pháp, họ sẽ nhớ lại gốc rễ điều lành đã làm trong quá khứ.



Làm như vậy là để nhắm vào lợi lạc lâu dài trong cõi trời và người.

"Phổ Dũng, chúng sinh ấy khi được nghe Chánh Pháp Đại Tập Hội, mọi đức tính, mọi lợi lạc, mọi thiện căn đều trở nên không giới hạn.

"Lúc bấy giờ, chúng sinh ấy sẽ nói với nhau như sau, 'với những việc đã làm và đã thu thập trong chánh pháp tùy thuận vô thượng bồ đề và tâm nguyện lợi ích chúng sinh, nhất định quả lành phải đến.' Chúng sinh tin tưởng trong sáng nơi Phật Pháp, sẽ nói, 'Có một Pháp hoàn toàn phù hợp với thực tướng của sự vật', nhờ niệm hoan hỷ này mà được quả an lạc trong chánh pháp. Còn chúng sinh nào mê muội, điên rồ, sẽ nói, 'Các pháp không có và cũng không có gì siêu việt các pháp.' Vì niệm bất tín này mà thành quả rơi vào ác đạo, trầm luân cõi dữ. 8 kiếp chịu khổ đau địa ngục. 12 kiếp chịu khổ đau quỷ đói. 16 kiếp sinh cõi a tu la. 9 ngàn kiếp sinh làm ác quỷ yêu tinh. Quả dữ cạn rồi lại sinh vào loài người, nhưng 14 ngàn kiếp sinh ra không lười. 16 ngàn kiếp chết trong thai mẹ. 12 ngàn kiếp sinh làm hòn thịt. 11 ngàn kiếp sinh làm người mù, chịu mọi khổ đau, khiến cha mẹ tiếc công sinh dưỡng. Phải chịu nóng lạnh, đói khát, khổ đau bức bách. Đến bậc cha mẹ cũng cảm thấy tuyệt vọng, không chút niềm vui.

"Phổ Dũng, chúng sinh nào từ bỏ chánh pháp, phải chịu luân hồi trong cõi địa ngục và súc sinh."

*[Hết phần kinh Đại Tập Hội dịch từ chữ tạng]*

*[Bắt đầu phần kinh Đại Tập Hội dịch từ chữ phạn]*



"Khi chết đi, sáu muện nung nấu. Phổ Dũng, người nào nói rằng, "chánh pháp có thật, có ý nghĩa sâu xa nơi các pháp." Nhờ thiện căn đó mà 20 kiếp sinh vào cõi *Uttarakurus*, 25 ngàn kiếp sinh vào tầng trời *Trayastrimsha*, khi quả báo ấy hết, lại sinh vào cõi *Uttarakurus*, sẽ không sinh từ thai mẹ, sẽ thấy 100 ngàn thế giới, thấy được tất cả các cõi Phật *Sukhavati* [Tịnh độ], an trú nơi ấy, tại nơi ấy thành tựu vô thượng bồ đề.

"Phổ Dũng, diệu dụng của kinh Chánh Pháp Đại Tập Hội là như vậy. Chúng sinh nào tin tưởng sâu xa kinh này sẽ không thể chết thảm, sẽ đầy đủ đức hạnh. Phổ Dũng, có người tự hỏi, 'Nhu lai ngày đêm giải thoát vô lượng chúng sinh, vậy mà số lượng chúng sinh trong cõi luân hồi vẫn không giảm. Có nhiều người giác ngộ, hoặc sinh vào cõi trời, hoặc được nguồn an lạc, vậy tại sao chúng sinh luân hồi vẫn không giảm bớt?' Lại có những người ngoại đạo, khổ hạnh lang thang, tu sĩ ăn mày, người vô tín ngưỡng, có ý nghĩ như sau, 'chúng ta phải đến chất vấn Cồ Đàm về điều này.' "

Do đó có 94 kẻ ngoại đạo, kẻ lang thang, tu sĩ ăn mày, bà la môn, cùng hàng trăm người vô tín ngưỡng cũng kéo đến thành Vương Xá. Lúc bấy giờ, đức Thế tôn mỉm miệng cười.

Thấy vậy, đại bồ tát Di Lạc từ chỗ ngồi đứng dậy, vắt một vạt áo lên vai, gối bên phải quì xuống chầm đất, chấp tay cung kính hướng về đức Thế tôn, thưa rằng, "Thưa Thế tôn, vì lý do gì mà Thế tôn mỉm miệng cười? Không phải vô cớ mà đấng Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri lại mỉm cười như vậy."



Đức Thế tôn nói, "Thiện nam tử, ông hãy nghe đây. Ngày hôm nay, có một đoàn người rất đông sẽ tiến đến thành Vương Xá này."

Bồ tát Di Lạc hỏi, "Thưa Thế tôn, ai sẽ đến đây? trời, rồng, dạ xoa, loài người hay loài không phải người?"

Đức Thế tôn đáp, "Di Lạc, tất cả trời, rồng, dạ xoa, loài người và loài không phải người đều sẽ đến đây ngày hôm nay. Cả 84 ngàn vị bà la môn cũng sẽ đến; 90 ngàn triệu kẻ ngoại đạo, khổ hạnh lang thang, tu sĩ ăn mày và người vô tín ngưỡng cũng sẽ đến đây chất vấn Như lai. Như lai sẽ nói Pháp cho họ nghe, khiến họ không còn nghi hoặc. Các vị bà la môn sẽ phát tâm vô thượng bồ đề, 9 triệu triệu ngoại đạo, khổ hạnh lang thang, tu sĩ ăn mày và người vô tín ngưỡng sẽ đạt quả Tu đà hoàn. 18 ngàn triệu long vương sẽ đến, nghe Như lai thuyết pháp xong sẽ phát tâm Vô thượng chánh đẳng chánh giác. 60 ngàn triệu thiên tử Tịnh Quang, sẽ đến. Thiên ma cùng 32 ngàn triệu tùy thuộc cũng sẽ đến. 12 ngàn triệu a tu la vương sẽ đến. Các vị đại vương, tất cả có 500, sẽ đến cùng tùy thuộc. Tất cả sau khi nghe Như lai thuyết Pháp, đều sẽ phát tâm vô thượng bồ đề."

Nghe vậy, đại bồ tát Di Lạc mang đỉnh đầu lay ngang chân đức Thế tôn, theo hướng bên phải của đức Thế tôn đi quanh ba vòng, rồi thân hình biến mất ngay nơi ấy.

Đại bồ tát Phổ Dũng lúc ấy từ chỗ ngồi đứng dậy, vắt một vạt áo lên vai, gối bên phải quì xuống chầm đất, chấp tay cung kính hướng về đức Thế tôn, thưa rằng, "Thưa Thế tôn, 500 vị đại vương sẽ đến đây, tên là gì?"



Đức Thế tôn đáp, "Phổ Dũng ông hãy nghe đây. Trong số các vị đại vương ấy có,

đại vương Hoan Hỷ [Nanda],  
 đại vương Diệu Hỷ [Sunanda],  
 đại vương Tối Thượng hỷ [Upananda],  
 đại vương Nhân Tiên [Jinarsabha],  
 đại vương Tịnh Quân [Brahmasena],  
 đại vương Phạm Ân [Brahmaghosha],  
 đại vương Thiện Kiến [Sudarshana],  
 đại vương Thắng Quân [Jayasena],  
 đại vương Hỷ Quân [Nandasena],  
 đại vương Tần-bà-sa-la [Bimbisara],  
 đại vương Ba-tư-nặc [Prasenajit],  
 đại vương Tăng Trưởng [Virudhaka],

như vậy tất cả năm trăm vị đại vương, mỗi vị dẫn theo 2 triệu triệu tùy thuộc. Tất cả đều phát tâm vô thượng bồ đề, ngoại trừ đại vương Tăng Trưởng [Virudhaka]."

Bấy giờ phương Đông có 30 ngàn triệu bồ tát, Phương Đông Nam cũng vậy. Phương Nam có 80 ngàn triệu bồ tát, phương Tây Nam cũng vậy. Phương Tây có 60 ngàn triệu bồ tát, phương Tây Bắc cũng vậy. Phương Bắc có 80 ngàn triệu bồ tát, phương Đông Bắc cũng vậy. Không gian phía trên có 100 ngàn triệu bồ tát. Không gian phía dưới có 90 ngàn triệu bồ tát. Các vị bồ tát từ 10 phương đang tiến về thành Vương Xá, đỉnh Linh Thứu, để hội diện cùng đức Thế tôn. Tất cả các vị bồ tát này đều an trú thập địa.

Lúc ấy, Phật bảo đại bồ tát Phổ Dũng, "Phổ Dũng, ông hãy đến mười phương thế giới, báo với tất cả các vị bồ tát rằng, 'Hôm nay, tại thành Vương Xá, Như lai sẽ tuyên



thuyết chánh pháp, mời tất cả những ai trú trong mười phương thế giới hãy hoan hỷ tùy thuận, chấp tay đánh lễ.' Ông hãy khéo đi nhanh, rồi về đây nghe Pháp."

Nghe xong, đại bồ tát Phổ Dũng từ chỗ ngồi đứng dậy, cúi đầu đánh lễ dưới chân đức Thế tôn, theo hướng bên phải của đức Thế tôn đi quanh ba vòng, rồi vận dụng thần thông, thân hình biến mất ngay nơi ấy.

Đại bồ tát Phổ Dũng theo lời đức Thế tôn, đi đến mười phương thế giới báo tin cho các vị bồ tát, "Hôm nay đáng Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri Thích ca mâu ni sẽ nói chánh pháp tại thành Vương Xá cõi Ta bà. Xin quý bồ tát tùy thuận hoan hỷ, ngày hôm nay sẽ là ngày lợi lạc lớn của tất cả."

Bồ tát Phổ Dũng đi như vậy khắp cả 10 phương thế giới, cung thỉnh vãn an mọi Phật đà, và tin cho mọi bồ tát, chỉ trong thời gian một búng tay đã trở về lại thành Vương Xá, cạnh đức Thế tôn. Tất cả ngoại đạo, khổ hạnh lang thang, tu sĩ ăn xin, người vô tín ngưỡng, và bà la môn đều tụ họp nơi đó. Các loài trời, rồng, loài người và loài không phải người cùng 500 vị đại vương cùng tùy thuộc. 33 ngàn triệu ma vương, loại dữ nhất, cũng tụ họp cùng tùy thuộc. Lúc bấy giờ thành Vương Xá chấn động, trên trời mưa xuống bụi trầm hương thơm ngát, lại mưa xuống những đóa hoa trời, kết thành chiếc lọng to lớn trên đỉnh đầu đức Thế tôn. Ngay lúc ấy, thiên vương Đế thích thả sấm sét xuống khoảng không trước mặt Như lai. Bốn ngọn gió lớn nổi lên từ bốn hướng, quét sạch bụi uế trong thành. Mười phương thế giới mưa xuống những hạt nước thơm trong,



rồi lại mưa xuống Hoa Ưu đàm, hoa *padmas*, hoa *kumudas*, hoa sen quý, kết thành chiếc lọng hoa rực rỡ trên đỉnh đầu của mỗi vị trong Pháp hội, lại kết thành 84 ngàn thành trì trên không trung ngay trên đầu đức Như lai. Nơi 84 ngàn thành trì kết bằng hoa quý ấy, 84 ngàn tòa sen được dựng lên, như kết bằng bảy loại ngọc quý. Trên mỗi tòa sen là một đấng Như lai đang tuyên giảng chánh pháp. Khi ấy ba ngàn đại thiên thế giới chấn động sáu cách. Đại bồ tát Phổ Dũng thấy vậy chấp tay cung kính hướng về đức Thế tôn hỏi, "Thưa Thế tôn, vì lý do gì mà thành Vương Xá hôm nay lại có điềm lành hy hữu như vậy?"

Đức Thế tôn nói, "Ví như có người tâm trí bất định, hoang man, kiêu ngạo và ích kỷ, lại nghèo. Người ấy trong cơn kiêu ngạo, đến trước cung vua, nghĩ rằng 'vua phải nhường ngôi cho mình', nên đập cửa muốn vào. Quan thần bắt lại, đánh đập thô bạo. Ngay lúc ấy, vua nghe được, hỏi vì sao người kia lại xông vào cấm điện. Nghe xong sự tình, vua nghĩ, 'người này muốn hại ta.' Nên bảo quan thần, 'mang hãn lên vách núi giết quách đi. Giết luôn tất cả những gì thuộc về hãn, cha mẹ, con cái, tôi tớ giúp việc.' Vì vậy, cả gia tộc bị giết cả. Thân nhân rơi vào cảnh ngộ cực kỳ bi thảm. Phổ Dũng, tương tự như vậy, Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri tuyên thuyết chánh pháp cho chúng sinh. Kẻ phạm phu cũng như kẻ kiêu ngạo điên rồ kia, thấy được sắc tướng bên ngoài, hình dạng, màu sắc, giới phái, dung mạo của Phật, lại cho rằng 'Đây là thân Phật.' Những người như vậy nghe càng nhiều Phật Pháp càng trở nên kiêu ngạo, càng biếng lười, không tu chỉ ham nói. Dần dà chỉ còn biết có mình, ích kỷ thiên cận, tự mình không nghe



chánh pháp, cũng không có lòng cầu mong chánh pháp. Nếu có ai nói kinh, dù chỉ một bài kệ bốn câu, họ cũng chẳng chuyên chú nghe, chẳng cố gắng hiểu, cho rằng 'ta thừa biết rồi.' Vì sao? Vì ngã mạn nên quay lại chiêm ngưỡng trí tuệ của chính mình. Những người như vậy thích giao du với bạn chẳng lành, không ham nghe chánh pháp, thường khởi tâm lý dễ dãi với chính mình. Lại hay viết thi kệ, tự sáng tác kinh điển, kinh truyện. Họ mang bất hạnh lớn đến cho người khác và cho chính mình. Họ cũng ăn nhiều món cúng dường một cách vô ích, ăn rồi không tiêu hóa nổi. Đến lúc gần chết, chịu nỗi sợ hãi lớn lao. Người xung quanh mới hỏi, 'ông đã dùng trí tuệ tinh xảo, dẫn dắt rất nhiều người, nay sao lại không thể chu toàn cho chính mình?' Người ấy sẽ nói, 'Này các đạo hữu, nay tôi không thể chu toàn cho chính mình.' Khi ấy mọi người mới kinh hoàng khóc than đủ cách. Vì hành động của một người mà thân nhân quyến thuộc dù vô tội cũng bị họa lây. Tương tự như vậy, những người kia khi gần chết cất tiếng khóc than, thấy mình bị trói buộc vào cõi địa ngục, vào thai súc sinh, tất cả chỉ vì lời noi theo người dẫn đường không xứng đáng.

"Vì vậy, Như lai nói với các ông, hỏi người ngoại đạo, khổ hạnh lang thang, tu sĩ ăn xin và bà la môn, các ông đừng mê muội. Chim non chưa mọc cánh, chưa thể vượt trời rộng lên đến cõi Trời. Các ông cũng vậy, không thể đạt niết bàn. Thần lực ấy, các ông chưa có. Vì sao? Vì xét về nghiệp quả, nghiệp của các ông không khác gì nghiệp của loài chim kia. Chẳng bao lâu thân thể các ông sẽ rã tan trong cái chết. Đến khi gần chết chỉ còn nỗi sợ hãi lớn lao, "Ta đã làm gì với thân này, sao bây giờ không thể vui nổi



vui của trời và của người, cũng không thể trú ở niết bàn, thật uổng phí thân người. Tương lai rồi sẽ về đâu? Đâu sẽ là nơi cho ta nương tựa? Rồi ta sẽ sinh vào đâu, sẽ diệt về đâu?"

Đức Thế tôn lại nói với người ngoại đạo, khổ hạnh lang thang, tu sĩ ăn xin và bà la môn, "Các ông đừng vì cõi Diêm phù với bảy loại ngọc báu mà tuyệt vọng. Cũng đừng tự loại mình ra khỏi kho tàng chánh pháp. Có gì nghi hoặc, các ông hãy hỏi Như lai, Như lai sẽ vì các ông mà trả lời."

Lúc bấy giờ, các vị ngoại đạo, khổ hạnh lang thang, tu sĩ ăn xin, người vô tín ngưỡng và bà la môn đứng lên từ chỗ ngồi, lấy tay áo che vai, chấp tay hỏi đức Thế tôn, "Đức Thế tôn ngày đêm lúc nào cũng giải thoát chúng sinh ra khỏi luân hồi, không lơỉ nghi, vậy tại sao số lượng của chúng sinh trong luân hồi vẫn không tăng không giảm? Thưa Thế tôn, vì lý do gì mà chúng sinh vẫn triền miên sinh diệt không hề giảm?"

Lúc ấy, đức Thế tôn nói với đại bồ tát Dược Vương, "Dược Vương, người ngoại đạo mặc áo giáp tinh tấn, nêu lên vấn đề hệ trọng, có khả năng xua tan phiền não, thấp sáng ngọn đèn chánh pháp. Đúng thật như vậy, Dược Vương, sau này sẽ không còn chúng sinh nhiều tuổi hay ít tuổi tạo cảnh sinh diệt luân hồi. Dược Vương, chúng sinh có hai loại, hoặc nhiều tuổi, hoặc ít tuổi, mê muội chẳng biết gì.

"Dược Vương, nói ví như có người gọi đầu, mặc áo mới, bước ra đường. Ai thấy cũng khen đẹp. Lại có người thấy vậy, cũng gọi đầu, mặc áo bước ra đường. Đầu tuy gọi, như áo đã cũ không sạch không thơm. Dược Vương,



người nhiều tuổi cũng như áo cũ, không thể làm đẹp cõi Diêm phù. Người ít tuổi, ngược lại, có thể biết được lẽ sinh diệt."

Lúc ấy các ngoại đạo, khổ hạnh lang thang, người vô tín ngưỡng, tu sĩ ăn xin và bà la môn hỏi đức Thế tôn, "Thưa Thế tôn, thế nào là nhiều tuổi, thế nào là ít tuổi?"

Đức Thế tôn đáp, "Nhiều tuổi là chúng sinh triền miên trong cảnh khổ đau luân hồi ác đạo mà không biết chán, không cầu giải thoát."

Khi ấy tất cả ngoại đạo, khổ hạnh lang thang, người vô tín ngưỡng, tu sĩ ăn xin và bà la môn, cùng các long vương thưa với đức Thế tôn, "Thưa Thế tôn, chúng tôi không sao chịu nổi khổ đau luân hồi."

Rồi những người ngoại đạo, khổ hạnh lang thang, người vô tín ngưỡng, tu sĩ ăn xin và bà la môn lại nói, "Không có người nào ít tuổi mà lại có khả năng trực nhận chân tướng của thực tại."

Đại bồ tát Dược Vương lúc bấy giờ thưa cùng đức Thế tôn, "Thưa Thế tôn, hãy xem tinh tấn khó đến độ nào."

Đức Thế tôn nói, "Dược Vương, ông hãy lắng nghe. Bây giờ Như lai sẽ thu tóm toàn bộ thế giới."

Lúc ấy, 94 ngàn triệu người mới sinh, đứng trước mặt Như lai, không thưa, không chào, cũng không hỏi đáp gì với Như lai, chỉ đứng yên lặng như vậy.

Đại bồ tát Dược Vương hỏi đức Như lai, "Kính thưa Như lai, vì lý do gì họ đến trước Như lai lại không thưa không nói, không chào không hỏi?"



Đức Thế tôn nói, "Dược Vương, vì có người nói 'người ít tuổi không thể trực nhận chân tướng của thực tại', nên những người ít tuổi này mới hiện ra đây cho ông thấy."

Những người ấy nói, "Thưa Thế tôn, chúng con là kẻ mới sinh. Thưa Như lai, chúng con là kẻ mới sinh."

Đức Thế tôn nói, "Các ông hãy trực nhận thế giới này cho kỹ, rồi chỉ cho Như lai thấy giới hạn của thế giới từ thân hình của các ông."

Lúc ấy, 94 ngàn triệu người mới sinh bay lên không gian, sắc thân tan rã, an trú thập địa.

Đại Bồ tát Dược Vương cất lời tán thán, "Thưa Thế tôn, những người này tinh tấn vượt bực, khéo đạt pháp diệt, vượt thoát sinh tử luân hồi. Thưa Thế tôn, họ mới sinh ra hôm nay, cũng ngay trong ngày hôm nay họ được giải thoát, bước vào thập địa."

Khi ấy, người ngoại đạo, khổ hạnh lang thang, người vô tín ngưỡng, tu sĩ ăn xin và bà la môn, long vương, ma vương, cùng tùy thuộc, lúc đầu toan đến phá rối, bây giờ đều cất tiếng nói với đức Thế tôn, "Thưa Thế tôn, chúng con đến trước mặt Như lai định gây rối loạn, nay nghe được chánh pháp này, sinh lòng tin tưởng trong sáng nơi Phật, nơi Pháp. Nguyên an lạc như Như lai an lạc, nguyện thành bậc Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri, trong thế giới này."

Đức Thế tôn nói, "Tốt lắm, tốt lắm! các ông đến đây gặp Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri, nghe Chánh Pháp Đại Tập Hội này rồi phát tâm vô thượng bồ đề. Nhờ gốc rễ



điều lành ấy, các ông sẽ mau chóng thành tựu chánh đẳng chánh giác."

Đức Thế tôn nói xong, tất cả người ngoại đạo, khổ hạnh lang thang, người vô tín ngưỡng, tu sĩ ăn xin và bà la môn tức khắc đạt Vô Sinh Pháp Nhẫn, chứng quả thập địa bồ tát. Rồi cùng thăng lên không gian cao bằng bảy cây đa la, dùng thần lực điều khiển hóa hiện bảy tòa lầu thành bằng ngọc quý, cúng dường Như lai. Lại đứng trên đỉnh của đức Thế tôn, rải lên mình Như lai các loại hoa quý, chiêm bái Như lai, mang chánh niệm Như lai về thể hiện ngay trong sắc thân của chính mình. Bấy giờ, hàng 100 ngàn triệu tỷ thiên tử đang đứng trên tầng không đồng loạt mang hoa báu rải trên mình Như lai, đọc bài kệ này,

"Sa môn Cồ Đàm  
Là bậc tối thắng  
Là đại phước điền  
Là đại cứu độ  
Thành tựu Tam Muội  
Trí biết cùng khắp  
Tròn đầy viên mãn  
Đối với chúng sinh  
Trầm luân luân hồi  
Ngài luôn vận dụng  
Phương tiện thiện xảo  
Lần lượt cứu độ  
Tất cả mọi loài  
Không sót một ai"



Bấy giờ đại bồ tát Dược Vương từ chỗ ngồi đứng dậy, vắt một vạt áo lên vai, gồi bên phải quì xuống chầm đất, chắp tay cung kính hướng về đức Thế tôn thưa rằng, "Thưa Thế tôn, vì lý do gì mà những vị thiên tử này lại hát bài kệ, thị hiện thần thông, dùng lời phong phú thiết tha tán dương công hạnh của Như lai như vậy?"

Đức Phật bảo, "Thiện nam tử, ông hãy nghe đây. Không phải họ tán dương Như lai mà tán dương chính bản thân họ. Rồi họ sẽ đặt thân mình trụ trên tòa Pháp, sẽ đặt thân mình trụ trên tòa Pháp vô thượng, sẽ từ thân mình phóng ra ánh sáng chánh pháp, sẽ được tất cả Như lai giữ gìn, sẽ thành tựu vô thượng bồ đề, sẽ chuyên pháp luân, giảng giải sâu rộng về chánh pháp thâm diệu."

Lúc ấy đại bồ tát Dược Vương thưa với đức Thế tôn, "Thưa Thế tôn, mỗi ngày đêm, có biết bao nhiêu chúng sinh được giải thoát, sao đến nay luân hồi vẫn chưa cạn?"

Đức Thế tôn đáp, "Tốt lắm, Dược Vương, ông hỏi Như lai như vậy là tốt lắm. Ông hãy nghe đây. Ví như có một phú ông, tiền rùng bạc biển. Người ấy có nhiều tiền, nhiều hạt, nhiều kho bồ, nhiều gia nô, tá điền. Lại rất nhiều tài sản, ruộng vườn, lúa mạch, lúa mì, lúa gạo, hạt mè, hạt đậu cả trăm giống loại đều dồi dào đầy đủ. Mùa Xuân gieo hạt, sang Thu hạt chín gặt về chắt vào kho. Hạt về tới kho, giống nào cất riêng giống nấy, tất cả đều thuộc quyền sở hữu của phú ông. Đến mùa Xuân năm sau lại mang hạt ra cấy. Dược Vương, chúng sinh cũng vậy, trong quá khứ làm việc thiện, đều đặn cấy trồng ruộng phước, trồng gốc rễ điều lành khi việc làm chầm dứt. Gốc rễ điều lành cây xuống, nhờ thiện pháp ấy mà công phu tu tập sẽ trở quả.



Trồng nhân lành hái quả lành, cứ như vậy làm mãi, thiện pháp càng thêm tăng. Rồi nhờ thiện pháp tăng trưởng mà tâm được bình an hỉ lạc. Nhờ tâm bình an hỉ lạc mà trải qua hàng ngàn triệu kiếp, thiện pháp vẫn không hư hoại.

"Dược Vương, bồ tát mới phát tâm cũng vậy, nhờ phát tâm nguyện bồ đề dũng mãnh mà thiện căn không hư hoại, nắm giữ thiện căn trong dạng tinh túy nhất."

Dược Vương hỏi, "Thưa Thế tôn, bồ tát mới phát tâm, trong mơ thường thấy gì?"

Đức Thế tôn đáp, "Dược Vương, bồ tát mới phát tâm trong mơ thường thấy cảnh dữ. Vì sao? Trong mơ gặp cảnh dữ thì giải được nghiệp cũ. Dược Vương, người ác không thể tránh khổ đau. Nhưng bồ tát thấy cảnh dữ trong mơ thì tâm không khiếp sợ.

Dược Vương lại hỏi, "Thưa Thế tôn, bồ tát mới phát tâm, trong mơ thường thấy cảnh dữ gì?"

Đức Thế tôn đáp, "Dược Vương, bồ tát mới phát tâm, một là mơ thấy lửa cháy, khi ấy phải nghĩ rằng, "lửa này đốt tan tham dục ." Dược Vương, hai là mơ thấy nước xoáy, bồ tát mới phát tâm chớ nên sợ hãi. Vì sao? Dược Vương, khi bồ tát ném hết ràng buộc phiền não thì tà ma đều bị diệt cả. Dược Vương, ba là mơ thấy cảnh tượng cực kỳ dữ dằn."

Dược Vương hỏi, "Là cảnh gì, thưa Thế tôn?"

Đức Thế tôn đáp, "Thấy đầu mình bị chém. Dược Vương, lúc ấy bồ tát mới phát tâm cũng không nên sợ hãi. Vì sao? Lúc ấy phải nghĩ, "Tham, sân, si ta chặt lìa. Luân hồi sáu cõi, ta chiến thắng cả." Bồ tát mới phát tâm sẽ



không bao giờ vào cõi địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, a tu la, rồng, trời, mà chỉ sinh vào cõi Phật.

"Dược Vương, trong tương lai, ở một thời về sau, nếu có ai có được niệm bồ đề, người ấy sẽ bị trách móc, khinh khi. Dược Vương, khi ấy bồ tát đã phát tâm bồ đề không được sinh tâm buồn nản, không được trú ở tâm buồn nản ấy.

"Dược Vương, Pháp Như lai dạy, nhiều vô kể. Cả trăm ngàn lần vô số kiếp Như lai siêng tu phạn hạnh. Dược Vương, việc khó làm Như lai đều làm cả, không vì thế lực, không vì hạnh phúc thế gian, cũng không vì thần thông. Dược Vương, việc khó làm Như lai gánh hết, chỉ để hiểu được chân tướng của thực tại. Và trước khi được nghe Chánh Pháp Đại Tập Hội, Như lai không được quả vô thượng bồ đề. Ngay lúc được nghe Chánh Pháp Đại Tập Hội, Như lai đạt vô thượng bồ đề. Vì vậy ông phải biết Chánh Pháp Đại Tập Hội là pháp cực kỳ sâu xa vi diệu. Dược Vương, cho dù cả trăm ngàn lần vô số kiếp cũng hiếm mà được nghe Chánh Pháp Đại Tập Hội. Dược Vương, Như lai xuất thế là điều cực kỳ hiếm hoi. Người nghe rồi học thuộc Chánh Pháp Đại Tập Hội cũng cực kỳ hiếm hoi. Tất cả những ai được nghe Chánh Pháp này sẽ thành tựu vô thượng bồ đề. Dược Vương, người ấy trong 100 ngàn kiếp sẽ vượt thoát luân hồi, sẽ sinh vào cõi Phật thanh tịnh, biết rõ pháp diệt, biết rõ pháp căn bản thắng diệu, biết rõ pháp thiện xứ thắng diệu, biết rõ pháp thân thông thắng diệu, biết rõ pháp diệt của thiện xứ thắng diệu. Dược Vương, nói 'pháp diệt', nghĩa là sao?"



Dược Vương đáp, "Thưa Thế tôn, 'diệt' là chỗ về của Pháp."

Đức Thế tôn lại hỏi, "'Chỗ về của Pháp' là gì?"

Dược Vương đáp, "Thưa Thế tôn, Pháp là 'tinh tấn', 'trì giới', và 'đầy đủ giới hạnh.' Như vậy gọi là Pháp tạng, bao gồm trọn vẹn kho tàng chánh pháp."

Đức Thế tôn nói, "Hay lắm, Dược Vương. Ông trước Như lai mà đáp được nghĩa này, thật là hay lắm."

Dược Vương hỏi, "Thưa Thế tôn, vì lý do gì các đấng Như lai xuất hiện cõi thế?"

Đức Thế tôn đáp, "Dược Vương, người nào biết về kho tàng trí tuệ thì sẽ biết sắc tướng Như lai. Biết được sắc tướng Như lai thì biết sắc tướng Như lai là nơi an lạc thắng diệu. Rồi khi Như lai xuất hiện cõi thế, người ấy sẽ thông đạt các Pháp, khéo léo phương tiện, biết rõ mọi việc thế gian và xuất thế gian, lại biết rõ về trí tuệ thế gian và trí tuệ xuất thế gian."

Dược Vương hỏi, "Thưa Thế tôn, biết rõ về trí tuệ rồi, làm sao hiểu niết bàn?"

Đức Thế tôn đáp, "Dược Vương, biết chân tướng của pháp thì biết được niết bàn. Vì biết chân tướng của pháp nên được căn lành đầu tiên của người biết tập hợp vạn pháp. Đối với vạn pháp có được cái nhìn đúng như sự thật, lợi lạc nhất định lớn lao. Dược Vương, giống như một thương gia, đi xa làm giàu, thu góp vàng bạc của người và của mình, tất cả 1000 nén vàng. Trước khi lên đường, cha mẹ dặn dò, 'Con yêu quý, mang vàng bạc của mình và của người, nhiều những 1000 nén, phải thận trọng đừng để thất





thoát ưởng phí đi. Kiếm được nhiều lợi, phải giữ vàng cho cẩn thận. Đó là sẽ món lợi lớn cho chúng ta, cho chúng ta cuộc sống hạnh phúc.' Người con đáp, 'con sẽ cẩn thận.' Rồi mang vàng lên đường.

"Chưa được một tháng, số vàng đã phần mất phần phung phí, một nén cũng không còn. Người ấy buồn rầu lo nghĩ, trái tim đau nhức bởi mũi tên âu sầu. Quá lo lắng xấu hổ, người ấy không tìm về lại nhà. Cha mẹ ở nhà nghe thiên hạ nói 'bao nhiêu vàng, con của hai người tiêu phí cả rồi.' Nghe vậy, họ tuyệt vọng, tim đau nhức bởi mũi tên âu sầu. Họ khóc vật vã, xé áo xé quần, nói rằng, 'Thằng con bất hiếu! Vì nó mà cả nhà bị vạ lây! Đã không làm được gì cho cha mẹ, lại còn biến tất cả thành kẻ tội đồi.' Cha mẹ người ấy vì quá sầu khổ lo lắng tuyệt vọng nên muốn tự vẫn. Khi người con nghe tin cha mẹ muốn tự vẫn, liền trở về nhà, thân lâm trọng bệnh. Dục Vương, Như lai giải thích việc này như sau. Đám người kia không tin lời Như lai, đến nỗi tự mình tách lìa chính mình ra khỏi ngọc báu chánh pháp, tuyệt vọng mà tìm cái chết, khi lìa đời trái tim đau nhức bởi mũi tên sầu muộn. Cũng như cha mẹ người kia, vì ham vàng mà khóc than vật vã, tâm thần xáo trộn, phiền não tột bực, chỉ vì vàng bạc của mình và của người. Tương tự như vậy, Dục Vương, ai không tin lời Như lai, tâm bất an, chịu đủ loại phiền não khi gần kề cái chết. Quá khư làm được điều lành, đạt được cõi tái sinh tốt đẹp nhưng không biết tiếp tục tích lũy thiện nghiệp, để nghiệp báo cạn hết, tâm chìm trong phiền não. Bây giờ thấy được cảnh kinh hoàng cõi địa ngục, thai súc vật và thế giới Diêm Vương, lại nghĩ, 'ai che chở cho tôi? để tôi khỏi thấy cảnh



địa ngục, súc sinh, qui đói, cõi Diêm Vương để tôi khỏi đón đau nơi đó.' Người con lâm bệnh, thần trí mê sảng, trôi dần vào cõi chết. Cha mẹ nói, 'Con yêu quý, cha mẹ có thể làm gì để giúp con?' Họ đọc bài kệ,

'Tuy đau đớn vô cùng  
Nhưng con ơi đừng sợ  
Bây giờ con chưa chết  
Hãy cố gắng vượt qua  
Con yêu hãy vững tin,  
Rồi con sẽ bình phục'

"Người con đáp, 'Thần thức mê mờ, thân thể nhức nhối, tứ chi rã tan. Mẹ ơi chắc con đang chết... Mắt không thấy, tai không nghe, thân không cảm, tứ chi thúc đau như khúc gỗ vô tri. Mẹ ơi, mẹ ơi, mẹ nói cho con nghe, cái chết vẫn chưa đến đi mẹ!'

"Người mẹ đáp, 'Đừng nói vậy, con yêu. Con đừng làm mẹ sợ. Con chỉ sốt nóng mê sảng đó thôi.'

"Người con nói, 'Con không cảm thấy thân con đang sốt, bệnh, hay đau. Chỉ thấy cái chết bủa vây bức bách. Ai cứu con đây? Ai sẽ là người che chở cho con?'

"Cha mẹ bảo rằng, 'Con trai yêu ơi, con khổ như vậy chắc là vì thần linh đang giận dữ. Hay là đến cúng tế để xin họ che chở cho con?'

"Người con nói, 'Xin cha mẹ giúp cho con được yên ổn. Cha mẹ hãy đi nhanh, đến đền thờ cầu khẩn nhanh nhanh.'

"Cha mẹ người ấy đến đền thờ, cúng hương bái thần linh. Cúng hương rồi, người giữ đền nói, 'Thần linh đang nổi giận với các người. Các người phải cúng tế đúng phép



thì mới được yên. Cần phải giết một người để tế máu, con của các người sẽ khỏi bệnh.' Khi ấy, cha mẹ người kia bàn với nhau, 'Phải làm sao bây giờ? Chúng ta quá nghèo. Nếu thần linh không vui, con mình sẽ chết uổng, còn nếu khiến được thần linh vui, con mình sẽ được chở che. Thôi thì dù nghèo cũng nên kiếm cho ra một nạn nhân tế thần.' Bàn xong họ chạy vội về nhà, có được chút gì họ bán đi cả, vét hết tiền bạc, lại đi vay thêm của người, hẹn 10 ngày không trả được sẽ đến đờ thân trả nợ. Gom đủ vàng, họ liền mua một nạn nhân. Mua xong, nạn nhân ấy vẫn không biết mình sẽ thành vật tế thần. Cha mẹ người kia như cuồng như dại, không về nhà mà đi thẳng đến đền thờ, nói với người giữ đền, 'Xin hãy chuẩn bị việc tế thần cho nhanh.' Rồi tự tay giết nạn nhân kia, cướp đi mạng sống của người ấy. Người giữ đền đốt mỡ lên làm đồ cúng, bắt đầu lễ tế thần. Lúc ấy thần linh giáng xuống, nói rằng, 'Ta sẽ thu nhận con trai các người.' Cha mẹ người ấy vui mừng nhảy nhót, nói với nhau, 'Vậy là con mình tai qua nạn khỏi, dù chúng ta có phải sống kiếp tội đòi cũng cam tâm.' Nói xong bái tạ thần linh, quay trở về nhà. Tới nhà thấy ra con mình đã chết. Cha mẹ đau lòng quá độ, chết ngay tại chỗ. Dược Vương, cần phải thấy giao du với người bất thiện tai hại đến như vậy."

Dược Vương hỏi, "Thưa Thế tôn, xin cho con hỏi một điều."

Đức Thế tôn nói, "Dược Vương, ông cứ hỏi."

Dược Vương nói, "Thưa Thế tôn, những người kia chết rồi sinh về đâu?"



Đức Phật nói, "Thôi, Dược Vương, ông đừng hỏi việc ấy."

Dược Vương đáp, "Xin đức Thế tôn mở lòng từ bi nói cho chúng con được biết."

Đức Thế tôn đáp, "Dược Vương, người mẹ sinh vào địa ngục Khóc than [Hào khiêu]. Người cha sinh vào địa ngục Núi đê [Chúng hợp]. Người con sinh vào địa ngục Nóng [Viêm nhiệt]. Người giữ ngôi đền sinh vào địa ngục A tỳ."

Dược Vương hỏi, "Thưa Thế tôn, còn nạn nhân vô tội kia?"

Đức Thế tôn đáp, "Dược Vương, ông nên biết rằng người vô tội kia được sinh vào cõi trời thứ ba mươi ba [Trayastrimsha]."

Dược Vương hỏi, "Thưa Thế tôn, nhờ nhân gì mà được sinh vào cõi trời thứ ba mươi ba?"

Đức Thế tôn đáp, "Dược Vương ông hãy nghe đây. Lúc chết, lúc bị cướp đi mạng sống, người ấy nảy một niệm tin tưởng trong sáng nơi Như lai, nói mấy chữ sau đây, "Nam mô Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri." Chỉ một lần thôi. Nhờ thiện căn ấy mà được sinh vào cõi trời thứ ba mươi ba, sống an lạc 60 kiếp. Biết được việc trong 80 kiếp về trước. Sinh ra ở đâu cũng không gặp phiền não. Sinh ra là phiền não tan đi. Chắc chắn là chẳng phải ai cũng có thể làm cho phiền não tận diệt."

Nghe xong, đại Bồ tát Dược Vương hỏi, "Thưa Thế tôn, thế nào là chẳng phải ai cũng có thể làm cho phiền não tận diệt?"

Đức Thế tôn đáp, "Dược Vương, cần phải tinh tấn vượt bực."

Dược Vương hỏi, "Thưa Thế tôn, làm cách nào để thực hành hạnh tinh tấn?"

Đức Thế tôn đáp, "Dược Vương, ông hãy nghe đây. Tinh tấn là tướng hiện của thành tựu. Quả Tu đà hoàn là một giai đoạn của hạnh tinh tấn. Quả Tư đà hàm là một giai đoạn của hạnh tinh tấn. Quả A na hàm là một giai đoạn của hạnh tinh tấn. Quả khi thành bậc A la hán là một giai đoạn của hạnh tinh tấn. Quả Duyên Giác và quả Duyên giác trí là một giai đoạn của hạnh tinh tấn. Quả bồ tát và quả Bồ tát trí, là một giai đoạn của hạnh tinh tấn. Dược Vương, tất cả đều là những giai đoạn của hạnh tinh tấn."

Dược Vương hỏi, "Thưa Thế tôn, Tu đà hoàn và quả Tu đà hoàn có tướng hiện như thế nào?"

Đức Thế tôn nói, "Dược Vương, ví như có người trồng cây, vừa trồng xuống, cây đã đâm chồi chia nhánh sum suê. Nội một ngày rễ sâu một do tuần. Lại cũng có người trồng cây, khi trồng gặp gió lớn, cây chẳng lên được chồi xanh nào. Người ấy muốn bứng cây lên. Người kia thấy vậy lên tiếng, 'Vì sao ông phá đất của tôi?' Trong lúc cả hai đang dẫn co với nhau, nhà vua đi ngang, thấy có trận cãi vã liền bảo quần thần, 'gọi hai người ấy đến đây cho ta.' Quần thần vâng lời, chạy nhanh đến nói, 'Đại Vương truyền gọi hai ông.' Nghe vậy, một người hoảng hốt sợ sệt, còn một người vẫn điềm tĩnh an nhiên. Cả hai đến trước mặt vua. Vua hỏi, 'Vì có gì hai người dẫn co cãi vã với nhau?' Một trong hai người đứng lên thưa, 'Thưa Đại Vương, tôi không có ruộng vườn, chỉ mượn được mảnh đất này trồng cây. Trồng một

ngày, cây đơm hoa kết trái, nửa sống nửa chín. Ngay ngày đó, người kia cũng đến trồng cây, nhưng trong khi trồng gặp gió lớn, cây không thể đâm chồi. Thưa Đại Vương, rễ cây của người ấy không sâu đủ một do tuần, vì vậy người ấy không vui đến kiếm chuyện sinh sự với tôi, nói rằng tất cả đều là lỗi của tôi. Xin Đại Vương xét cho, tôi hoàn toàn không có lỗi.' Khi ấy nhà vua triệu tập 30 triệu quần thần, phán rằng, 'Các ông nói đi.' Quần thần thưa, 'Tâu Đại Vương, nói điều gì?' Vua đáp, 'Các ông có bao giờ từng nghe có ai trồng cây mà trong một ngày mọc lên đủ cành đủ lá, hoa trái sum suê, nửa sống nửa chín? Các ông nói thử xem có thể có chuyện như vậy được hay không?' Quần thần đứng dậy, tâu rằng, 'Tâu Đại Vương, chuyện này là phép lạ, chúng tôi không thể biết chắc được. Phải hỏi người kia kỹ hơn.' Nhà vua quay lại hỏi người kia, 'Lời người nói lúc nãy có thật không?' Người ấy đáp, 'Tâu Đại Vương, toàn là sự thật.' Vua nói, 'Ta chưa từng nghe qua chuyện lạ như vậy. Người nói rằng 'cây trồng một ngày, đơm hoa kết trái', thật là chuyện khó tin.' Người ấy đáp, 'Nếu Đại Vương không tin, cứ hãy đến đó đích thân trồng thử.'

"Vua bèn ra lệnh nhốt hai người kia vào ngục, tự mình dẫn 30 triệu quần thần ra mảnh đất nọ, lấy cây trồng thử. Cây không nảy mầm, không ra lá, chẳng đơm hoa, không kết trái. Vua nổi giận truyền lệnh, 'Mang rìu lại đây.' Quần thần đưa rìu lại, vua hạ lệnh đốn ngã gốc cây sum suê hoa trái người kia trồng. Thân cây ngã xuống, 12 cây khác mọc lên. Vua lại bảo chặt. 12 cây ngã xuống, 24 cây khác lại mọc, với đầy đủ gốc rễ hoa trái, chồi xanh mơn mớn, lấp

lánh bảy thứ châu ngọc quý giá. Trên cây xuất hiện 24 con chim màu vàng cánh ngọc, âm thanh trong suốt. Vua thấy vậy lại càng tức tối, tự tay đưa rìu bổ xuống gốc cây. Rìu đập vào thân cây, nước cam lồ tuôn ra. Bấy giờ nhà vua cảm thấy bất an, truyền lệnh, 'Thả hai người kia ra khỏi ngục', quần thần dạ rang, tức tốc chạy về ngục dẫn hai người đến gặp vua. Vua bấy giờ lên tiếng hỏi, 'Người trồng thứ cây gì, mà cứ đốn xuống thì lại mọc lên nhiều gấp bội, thành những 24 cây, trong khi cây của ta chẳng ra mầm trở lá, chẳng kết trái đơm hoa?' Người kia thưa rằng, 'Vì công đức người trồng không giống nhau.' Quần thần nghe xong, quì cả hai chân, nói với người kia, 'Ông mới xứng là vua trị nước. Vua trước không xứng đáng.' Người kia bấy giờ nói,

'Tôi không muốn làm vua  
Cũng không cầu tiền của  
Tôi chỉ tin vào Phật  
Nguyện thành Lương Túc Tôn  
Nguyện đến cõi niết bàn  
Nơi Như lai trú ở  
Nguyện đem hết Chánh Pháp  
Thuyết giảng cho các ông  
Cùng chung đến niết bàn'

"Người ấy xếp chân ngồi thế hoa sen, thú nhận rằng,  
'Trong những đời quá khứ  
Tôi đã phạm ác nghiệp  
Nên kiếp này bị nhốt  
Vào tù ngục của vua  
Bây giờ ngay tại đây  
Phát tâm nguyện bồ đề

### Nguyện trả xong nghiệp cũ'

"Lúc ấy 24 con chim mỏ ngọc kim cương xướng lên âm thanh trong vắt. Lại có 32 ngàn tòa lầu hiện ra, mỗi tòa rộng 24 do tuần, với 25 con chim mỏ vàng mào vàng, mặt vàng, cất tiếng người nói rằng, 'Đại Vương chặt cây, gây quả ác. 24 cây, trong số một trăm triệu cây, mọc sừng sững trước mặt Đại Vương. Vì việc làm bất thiện này mà Đại Vương sẽ gặp quả bất thiện. Đại Vương có biết người trồng cây ấy là ai chăng?'

"Vua rằng,

'Tôi thật không biết  
Xin nói cho tôi nghe  
Người trồng cây ấy  
Đích thật là ai?'

"Chim đáp,

'Người ấy sẽ là  
Ngọn đèn thế giới  
Xuất hiện cõi trần  
Làm người dẫn dắt  
Toàn thể chúng sinh  
Ra khỏi ràng buộc  
Sinh tử luân hồi'

"Vua hỏi,

'Vậy còn người kia  
Trồng cây không mọc  
Đã làm những gì?  
Trong thời quá khứ?  
Xin chim giải thích



Tôi nghe được chẳng?

"Chim đáp,

'Đề Bà Đạt Ma

Là tên người ấy

Không chút căn lành

Lấy gì cây mọc?'

"Ngay lúc ấy, 30 triệu quần thần nghe chánh pháp này đồng loạt chứng quả thập địa, được trí huệ trong suốt, còn nhà vua an trụ thập địa rồi thành tựu thiện pháp."

Bồ tát Dược Vương nghe đức Thế tôn kể xong, hỏi rằng, "Thưa Thế tôn, vì nhân gì, vì duyên gì mà 30 triệu quần thần đạt được trí tuệ trong suốt, an trụ thập địa?"

Đức Thế tôn đáp, "Dược Vương, ông hãy nghe Như lai giải thích đây. [Vua và quần thần đã được chư Phật Như lai thọ ký từ lâu, đều được thành Phật. Nên biết rằng các cây được trồng ấy đều do thần lực của chư Phật hiển hiện. Ngày hôm nay Như lai cũng sẽ lại hiện việc như vậy, cùng với việc vua ngày xưa không khác<sup>2</sup>]"

Bấy giờ đức Thế tôn mỉm miệng cười, từ miệng phóng ra 84 ngàn tia sáng lớn, mỗi tia sáng đủ cả trăm vạn sắc màu xen lẫn, xanh, vàng, đỏ, trắng, tía, pha lê, bạc, chiếu sáng rực rỡ thế giới vô lượng vô biên, rồi về lại cạnh đức Thế tôn, theo chiều bên phải vòng quanh ba vòng rồi tan biến vào đỉnh đầu của Phật. Lúc ấy đại bồ tát Dược Vương từ chỗ ngồi đứng dậy, vắt một vạt áo lên vai, gồi bên phải quì xuống chầm đất, chấp tay cung kính hướng về đức Thế tôn mà nói, "Thưa Thế tôn, vì lý do gì Thế tôn mỉm cười?"

<sup>2</sup> bổ túc với bản dịch của cố Thượng Tọa Thích Chánh Lạc.



Không phải vô cớ mà bậc Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri lại mỉm cười."

Đức Thế tôn nói, "Dược Vương, ông có thấy vô số người từ bốn phương đang về đây tụ họp không?"

Dược Vương đáp, "Thưa không, Đức Thế tôn, con không thấy."

Đức Thế tôn nói, "Vậy ông nhìn lại cho kỹ, nhiều vô cùng tận."

Bấy giờ đại bồ tát Dược Vương quan sát kỹ lưỡng, thấy phương Đông có một góc đại thụ tỏa rộng đến 7 ngàn do tuần. Trên đó có 25 ngàn triệu thân người tụ tập, không nói năng, không thưa hỏi, không trò truyện, không ăn, không đứng, không đi, chỉ ngồi chờ im lặng. Phương Nam có một góc đại thụ tỏa rộng đến 7 ngàn do tuần. Trên đó có 25 ngàn triệu thân người tụ tập, không nói năng, không thưa hỏi, không trò truyện, không ăn, không đứng, không đi, chỉ ngồi chờ im lặng. Phương Tây có một góc đại thụ tỏa rộng đến 7 ngàn do tuần. Trên đó có 25 ngàn triệu thân người tụ tập, không nói năng, không thưa hỏi, không trò truyện, không ăn, không đứng, không đi, chỉ ngồi chờ im lặng. Phương Bắc có một góc đại thụ tỏa rộng đến 7 ngàn do tuần. Trên đó có 25 ngàn triệu thân người tụ tập, không nói năng, không thưa hỏi, không trò truyện, không ăn, không đứng, không đi, chỉ ngồi chờ im lặng. Không gian phía trên có một góc đại thụ tỏa rộng đến 7 ngàn do tuần. Trên đó có 25 ngàn triệu thân người tụ tập, không nói năng, không thưa hỏi, không trò truyện, không ăn, không đứng, không đi, chỉ ngồi chờ im lặng. Không gian phía dưới có một góc



đại thụ tòa rộng đến 7 ngàn do tuần. Trên đó có 25 ngàn triệu thân người tụ tập, không nói năng, không thưa hỏi, không trò chuyện, không ăn, không đứng, không đi, chỉ ngồi chờ im lặng.

Đại Bồ Tát Dược Vương mới thưa đức Thế tôn, "Thưa Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri, xin cho con hỏi một điều."

Đức Thế tôn đáp, "Ông có điều gì thắc mắc cứ hỏi, Như lai sẽ vì ông mà trả lời tất cả."

Đại Bồ Tát Dược Vương hỏi, "Thưa Thế tôn, vì sao vô số thân người như vậy từ bốn phương kéo đến và ngồi lại đây? Vì sao họ chẳng trò chuyện, thưa hỏi, chẳng đánh lễ tán dương Như lai, cũng không đi không đứng, mà lại chờ trong im lặng? Thưa Thế tôn, vì nguyên do gì mà có việc như vậy?"

Đức Thế tôn đáp, "Dược Vương, ông hãy tự mình đến thăm các đấng Như lai trong mười phương thế giới, hỏi xem những thân người này đến từ cõi nào."

Dược Vương hỏi, "Thưa Thế tôn, con dùng thần lực nào để đi? Thần lực của Như lai, hay thần lực của chính mình?"

Đức Thế tôn đáp, "Dược Vương, ông hãy đi với thần lực của mình, rồi về bằng thần lực của Như lai."

Đại Bồ Tát Dược Vương nghe xong, theo hướng bên phải của đức Thế tôn đi quanh ba vòng, rồi thân hình biến mất ngay nơi ấy.

Cách thế giới này hơn 96 ngàn triệu thế giới, có một thế giới tên gọi Nguyệt Đăng [Chandrapradipa]. Vị Như lai,



Ứng cúng, Chánh biến tri của cõi ấy tên là Nguyệt Thượng Cảnh Giới [Chandravati-kshetra]. Như lai Nguyệt Thượng Cảnh Giới đang thuyết Pháp cho 80 ngàn triệu đại Bồ Tát. Khi ấy đại Bồ Tát Dược Vương tới cõi Nguyệt Đăng, đến bên Phật, mang đỉnh đầu lạy ngang chân đức Thế tôn Nguyệt Thượng Cảnh Giới, bạch Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri, rồi đứng dậy chấp tay cung kính hướng về đức Thế tôn, nói rằng, "Thưa Thế tôn con từ cõi Phật của đức Thế tôn Thích ca mâu ni Như lai, tại cõi Ta bà, đã vượt 96 ngàn triệu thế giới để đến đây. Không nơi nào con thấy được nhiều thân người như con đã thấy ở cõi ấy. Thưa đức Thế tôn, vì nguyên do gì trong Pháp hội của đức Thế tôn Thích ca mâu ni Như lai tại cõi Ta bà lại có nhiều thân người từ mười phương về tụ họp đông đảo như vậy? Con chưa từng thấy số lượng thân người nhiều như số lượng thân người đang trú ở cõi Ta bà."

Đức Thế tôn Nguyệt Thượng Cảnh Giới đáp, "Dược Vương, ngay chính nơi ấy, họ thường lang thang và ở lại."

Dược Vương hỏi, "Thưa Thế tôn, vì sao lại như vậy?"

Đức Thế tôn đáp, "Vì họ từ cây gỗ vô tri sinh ra."

Dược Vương nói, "Con chưa từng nghe nói có chúng sinh nào lại từ cây gỗ vô tri sinh ra."

Đức Thế tôn đáp, "Dược Vương, ông chưa từng nghe nói thật sao?"

Dược Vương đáp, "Thưa Thế tôn, con chưa từng nghe qua, huống chi là thấy."

Đức Thế tôn đáp, "Dược Vương, ông muốn thấy không? Như lai sẽ chỉ cho ông thấy."

Dược Vương thưa, "Thưa Thế tôn, con rất muốn."

Bấy giờ Đức Thế tôn Nguyệt Thượng Cảnh Giới Như lai duỗi cánh tay sáng ngời trăm công đức. Từ cánh tay hiện ra 100 ngàn triệu thân người. Mỗi thân người duỗi ra một trăm cánh tay, rải các loại hương hoa hương xoa cúng dường Như lai.

Khi ấy đức Thế tôn Nguyệt Thượng Cảnh Giới Như lai hỏi đại bồ tát Dược Vương, "Ông bây giờ thấy được chưa, Dược Vương? có thấy thân người đang rải hương hoa hương xoa cúng dường Như lai?"

Dược Vương đáp, "Thưa Thế tôn, con có thấy, thưa Như lai, con có thấy."

Đức Thế tôn dạy, "Thế đó, thân người vô tri hiện ra. Thế đó, con người vô tri ra đời."

Trăm cánh tay từ mỗi thân người duỗi ra. Đại bồ tát Dược Vương nói, "Thưa Thế tôn, vì sao lại như vậy? Những thân người này chỉ trong khoảnh khắc duỗi ra hàng trăm cánh tay. Thưa Thế tôn, cúng dường với hàng trăm cánh tay mà vẫn chưa giải thoát, vậy người chỉ có hai tay giải thoát được còn hiểm đến mức nào!"

Đức Thế tôn đáp, "Ông nói đúng lắm, Dược Vương. Thân người vô tri sinh rồi diệt. Dược Vương, cần phải hiểu xác thân con người là vật vô tri, như mộng như huyễn<sup>3</sup>."

Dược Vương hỏi, "Thưa Thế tôn, thân người ấy có phải cũng có kẻ ít tuổi, có kẻ nhiều tuổi?"

Đức Thế tôn đáp, "Đúng vậy."

Dược Vương lại hỏi, "Thưa Thế tôn, vậy ai là kẻ ít tuổi? ai là kẻ nhiều tuổi?"

Đức Thế tôn đáp, "Những kẻ ông vừa thấy duỗi tay ra đó, là kẻ nhiều tuổi, còn những người do cây sinh ra [ở chỗ đức Phật Thích Ca Mâu Ni tại thế giới Ta Bà] là kẻ ít tuổi."

Dược Vương nói, "Xin Thế tôn cho con được gặp những người ít tuổi."

Bấy giờ Đức Thế tôn Nguyệt Thượng Cảnh Giới đưa bàn tay phải ra; từ mười phương, 100 ngàn triệu thân người tụ họp lại. Từ không gian phía trên và phía dưới, 50 triệu thân người tụ họp lại. Tất cả đều không qui đảnh lễ đức Thế tôn cũng không thưa hỏi, chỉ đứng im lặng.

Khi ấy đại bồ tát Dược Vương nói, "Thưa Thế tôn, vì sao những người này không nói năng mà chỉ đứng im lặng?"

Đức Thế tôn đáp, "Dược Vương, ông không biết sao? Người vô tri trong cõi thế gian không từng nói năng, cũng không biết thân thể chánh pháp. Vì sao? Dược Vương, tất cả những người ít tuổi trong Pháp hội này không biết sinh, không hiểu diệt. Dù có thấy khổ não lớn lao của già, bệnh, sầu muộn, khóc than, yêu phải xa, ghét phải gần, chết và chết không đúng kỳ, họ vẫn không xúc động. Vậy họ lấy gì để hiểu chánh pháp? Dược Vương, họ là những người cần được giáo hóa luôn luôn."

Nghe xong đại bồ tát Dược Vương nói, "Thưa Thế tôn, vậy những kẻ ít tuổi không biết chánh pháp ấy, họ đến từ đâu? đi về đâu? Sẽ tái sinh về cõi nào?"

<sup>3</sup> bồ tức với bản dịch của cố TT Thích Chánh Lạc

Đức Thế tôn đáp, "Dược Vương, ông hãy nghe đây. Thân người họ có không phải là sản phẩm của thợ vàng, thợ hàn, thợ mộc, cũng không phải do thợ thủ công nắn đất mà thành. Thân ấy cũng không vì sợ vua mà hiện ra. Thân ấy do nghiệp mà thành, từ ái dục nam nữ sinh ra. Kiếp này sang kiếp khác họ dạy cho chúng sinh nhiều tiểu xảo, gặp lắm nỗi đau bèn nhọn triền miên, toàn là kết quả của nghiệp bất thiện. Dược Vương, những kẻ ít tuổi chưa tỉnh thức, lại chịu sự đau đớn lớn lao kia, họ đến tụ họp nơi đây. Vì lý do ấy họ không nói năng trò chuyện. Dược Vương, những người ít tuổi này không biết điều lành, không biết sinh, không biết diệt, nên sẽ không đạt được thân người. Dược Vương, họ được gọi là "người ít tuổi."

Dược Vương lại hỏi, "Thưa Thế tôn, vậy người ít tuổi sinh ra như thế nào? chết đi ra sao?"

Đức Thế tôn đáp, "Dược Vương, giống như người cầm củi đưa vào trong lửa, củi sẽ bắt lửa cháy sáng. Thân thể con người cũng tương tự như vậy, phải có cái nhân đầu tiên. Khi sinh ra thì có cảm xúc."

Dược Vương hỏi, "Ở đây ai là người có sự sinh toàn hảo? Ai là người đã đạt Đại niết bàn?"

Đức Thế tôn đáp, "Dược Vương, đúng như ông hỏi, Phật đà có sự sinh toàn hảo, Như lai đã đạt Đại Niết bàn. Ví như có người bị vua nhốt vào hầm tối trong tòa nhà. Vào hầm rồi nhìn đâu cũng chỉ thấy bóng tối thăm thẳm. Lại có người khi xưa đã từng chịu nhiều khổ não, nay thấy người này bị đưa vào ngục, nghĩ rằng, 'Không xong rồi. Đời sống người này sẽ phí bỏ, cả khổ đau cũng không thể biết được.' Nghĩ vậy người kia mới đốt một ngọn lửa để an

ủi khích lệ người trong hầm tối. Ngọn lửa tình cờ bốc lớn, lan rộng, tòa nhà bốc cháy, thiêu chết người nhen ngọn lửa. Nhà vua nghe tin có người chết cháy, trong lòng xôn xang nghĩ rằng, 'Từ nay ta sẽ thôi không nhốt người vào hầm tối.' Rồi nói với những người trong hầm, 'Các người đừng sợ hãi, rồi các người sẽ được bình an. Từ nay về sau sẽ không còn ai đánh đập nhốt các người vào hầm tối. Ta sẽ không hại mạng sống của các người. Không cần phải sợ hãi nữa.' Dược Vương, tương tự như vậy, Như lai là người dẹp tan phiền não, chữa lành mọi bệnh khổ, thường giải thoát chúng sinh. Như lai siêu thoát mọi ô nhiễm tham sân si, xuất hiện trong cõi thế như ngọn đèn soi sáng chúng sinh. Chúng sinh ít tuổi hay nhiều tuổi, Như lai đều giải thoát cả, ra khỏi cõi địa ngục, ra khỏi thân súc sinh, quỉ đói hay a tu la."

Khi ấy trên không rải xuống âm thanh hát lời kệ này,

"Ruộng phước tuyệt hảo  
Ruộng phước tối thắng  
Đã khéo bày mở  
Hạt giống gieo vào  
Không bị mất đi

Ruộng phước Phật đà  
Ruộng phước tối thắng  
Khai mở chánh pháp  
Của đấng Đại Hùng

Đạo sư vận dụng  
Kho tàng trí tuệ





Độ dẫn chúng sinh  
 Vào cõi niết bàn  
 Xuất hiện cõi thế  
 An lạc cõi trần  
 Thanh tịnh cõi Phật  
 Những người nhiều tuổi  
 Cùng người ít tuổi  
 Đều được cứu thoát  
 Ra khỏi luân hồi  
  
 Phật đóng tất cả  
 Cửa vào địa ngục  
 Cửa vào súc sinh  
 Cửa vào nga quỷ  
 Nhờ đó thế gian  
 Cùng cõi xuất thế  
 Đều được thanh tịnh"

Lúc ấy đức Như lai Nguyệt Thượng Cảnh Giới mỉm miệng cười, nói rằng, "Lành thay, thấy được bậc tối thắng. Lành thay, thấy được đấng Phật đà. Lành thay phước điền diệu pháp. Lành thay Tăng già hòa hợp. Lành thay Chánh Pháp Đại Tập Hội được tuyên thuyết, là nơi tận diệt của ác pháp. Ai nghe được pháp này sẽ thành tựu đường tu tối thượng."

Khi ấy đại bồ tát Dược Vương chấp tay cung kính hướng về đức Thế tôn, thưa rằng, "Thưa Thế tôn, vì nhân gì, vì duyên gì mà đức Thế tôn mỉm miệng cười?"

Đức Thế tôn đáp, "Dược Vương, Thiện nam tử, ông có thấy những người ít tuổi kia không?"



Dược Vương đáp, "Thưa Thế tôn, con có thấy."

Đức Thế tôn nói, "Dược Vương, ngày hôm nay tất cả những người ấy sẽ thành tựu thập địa bồ tát."

Khi ấy đại bồ tát Dược Vương bay lên không trung, cao 80 ngàn do tuần, lại có 80 ngàn triệu thiên tử mưa xuống những đóa hoa rực rỡ cúng dường đức Thế tôn. Thấy đại bồ tát Dược Vương, những người ít tuổi chấp tay đánh lễ. Khi ấy đại bồ tát Dược Vương đứng trong không trung, vận dụng âm thanh lớn rót vào ba ngàn đại thiên thế giới. Chúng sinh trong 32 địa ngục lớn đều nghe, chúng sinh 32 tầng trời đều nghe, ba ngàn đại thiên thế giới chấn động sáu cách. 84 ngàn long vương tận đáy đại dương cũng nghe rung chuyển, 30 ngàn triệu la sát lũ lượt cùng nhau kéo về, 25 ngàn triệu qui đối, dạ xoa, la sát từ cõi *Adakavati* về trước mặt đức Thế tôn Nguyệt Thượng Cảnh Giới, tụ họp đông đảo. Khi ấy đức Thế tôn nói Pháp cho những người ít tuổi. Các đại bồ tát của 100 ngàn triệu tỉ thế giới mười phương cùng dùng thần lực kéo đến dự hội.

Khi ấy đại bồ tát Dược Vương chấp tay cung kính hướng về đức Thế tôn, nói rằng, "Thưa Thế tôn, rất nhiều đại bồ tát đều đến tụ họp đông đảo, thưa Như lai, các loài trời, thần, rồng, cũng đều đến tụ họp đông đảo. Lại có rất nhiều dạ xoa, la sát, qui đối, đến từ thế giới *Adakavati*, cùng về tụ họp đông đảo, mong được nghe Pháp."

Khi ấy đức Thế tôn nói với Bồ tát Dược Vương, 'thiện nam tử, ông hãy về lại đây.'

Đại bồ tát Dược Vương dùng thần lực trở xuống từ tầng không, chấp tay cung kính hướng về đức Thế tôn thưa



rằng, "Tập hợp chánh pháp', thừa Thế tôn, con được nghe nói về 'tập hợp chánh pháp'. Vậy xin Thế tôn cho con hỏi 'tập hợp chánh pháp' nghĩa là gì?"

Đức Thế tôn đáp, "Thiện nam tử, khi nào có người tu phạm hạnh thì gọi là 'tập hợp chánh pháp.' Vì gắng tu phạm hạnh, nên tránh điều bất thiện. Ông có thấy, Thiện nam tử, những người ít tuổi kia, việc gì không thích hợp với phạm hạnh, họ đều không làm. Họ sẽ nắm được năng lực Tổng Trì, sẽ thu tóm được vạn pháp."

Dược Vương lại hỏi, "Thừa Thế tôn, nhờ đâu mà đông đảo chúng sinh về tụ hội nơi đây để nghe nói về 'tập hợp chánh pháp'?"

Đức Thế tôn nói, "Dược Vương, có rất nhiều chúng sinh không biết rằng hễ sinh ra có thân mạng là có khổ, cầu mà không được, tiếc nuôi khóc than, thương mà phải xa, ghét lại phải gần, rồi cái chết đến cùng với bao nhiêu khổ đau, cướp đi mạng sống con người. Dược Vương, tất cả những điều ấy đều gọi là 'khổ', nhưng có rất nhiều chúng sinh đối với ý nghĩa khổ đau này lại không nghe, không biết."

Người ít tuổi trong Pháp hội nghe đức Phật dạy, chấp tay cung kính hướng về đức Thế tôn, hỏi rằng, "Thừa Thế tôn, phải chăng chúng con rồi sẽ chết?"

Đức Thế tôn nói, "Đúng vậy, Thiện nam tử, tất cả chúng sinh có sinh thì có chết."

Họ lại hỏi, "Thừa Thế tôn, cái chết đến như thế nào?"

Đức Thế tôn đáp, "Thiện nam tử, ngay lúc chết, khi chỉ còn một thức cuối cùng, có ba luồng khí mang tên gọi



'khiến thức tận diệt', 'khiến thức động chuyển' và 'khiến thức tán loạn' làm cho thần thức cuối cùng bị xáo trộn, chao động và tán loạn."

Họ lại hỏi, "Thừa Thế tôn, vào lúc mệnh chung, có ba điều khiến thân thể hư hoại, ba điều ấy là gì?"

Đức Thế tôn nói, "khiến cho thân thể hư hoại có ba thứ, gọi là 'cát', 'đâm' và 'thương tổn'."

Họ lại hỏi, "Thừa Thế tôn, cái gọi là 'thân thể', thật ra là gì?"

Đức Thế tôn nói, "Thân còn được gọi là 'tia chớp', là 'ánh lửa', là 'đờm dãi', là 'vật hư nát', là 'viếng nghĩa trang', là gánh nặng, người ngu không thể biết rõ. Sinh là khổ. Vì có sinh nên phải tạo tác, mạng căn liên tục được gìn giữ, nhưng kỳ thật chỉ là do tương ưng với ái. Những sự như vậy đều là tên gọi của 'thân'."

Họ lại hỏi, "thế nào là sống? thế nào là chết?"

Đức Thế tôn đáp, "Này những người sống lâu, 'Thức' đoạn diệt, 'nghiệp' trường tồn. Thân là tổng hợp của vô số gân mạch, 84 ngàn lỗ chân lông, 12 ngàn chi tiết của thân thể với hơn 360 đốt xương, lại có 84 ngàn loại trùng sống bên trong thân thể. Cái chết sẽ đến, khi thân người tận diệt thì các loài trùng đều không còn hy vọng gì. Khi con người chết đi, khí bên trong thân thể xáo trộn, khiến các loài trùng kích động quay lại nhai nuốt lẫn nhau. Vì vậy mà phải chịu khổ não lớn lao. Trùng này chết rồi trùng kia lại sinh, tất cả đều bị mũi tên phiền muộn đâm thủng, nhai nuốt lẫn nhau cho đến khi chết hết, chỉ còn lại hai con. Hai con này lại tranh đấu với nhau cho đến bảy ngày. Cuối



cùng, một con thảng, một con chạy thoát. Này người nhiều tuổi, cái gì gọi là 'Pháp'? Các ông nghĩ sao? Cũng giống như các loài trùng kia đấu tranh nhai nuốt lẫn nhau, chúng sinh phàm phu mê muội cũng vậy, luôn tranh chấp, chém giết nhau. Đến khi chết, có thiện tri thức đến hỏi, 'Này đạo hữu, có biết sinh lão bệnh tử là khổ nạn?' Người ấy đáp, 'Tôi đã thấy và biết như vậy.' Thiện tri thức lại hỏi, 'Vậy sao không từng trồng gốc rễ điều lành? Sao không từng cấy trồng thiện căn, tập hợp chánh pháp, đến với hạnh phúc thế gian và xuất thế gian? Đạo hữu, cho chúng tôi hỏi thêm lần nữa, sao không tích tụ thiện căn để vượt thoát sinh tử? Sao không tìm hiểu thật tướng của Tâm? Tại sao không biết nghe tiếng trống đại pháp dóng lên trên toàn cõi thế giới? Đạo hữu có từng tu hạnh bố thí, cấy trồng gốc rễ điều lành nơi ruộng phước Như lai? Đạo hữu có từng mang các món hương hoa, vòng hoa, vòng đèn, âm thực cúng dường Như lai? Có từng chu toàn cho bốn chúng thanh tịnh, tử kheo, tử kheo ni, ưu bà tấ, ưu bà di được đầy đủ để chúng xuất gia dốc lòng tu học Phật Pháp?' Cứ như vậy họ nói lời lợi ích cho người sắp chết. 'Này vua, có từng tạo ác nghiệp? Này người, sao chưa chán cõi Diêm phù?'

"Lúc ấy, vị Đại Pháp Vương nói lời kệ, khích lệ người sắp chết,

'Gặp Như lai xuất thế  
Nghe trống pháp quảng đại  
Nhận kho tàng diệu pháp  
Mở niết bàn an lạc,  
Gặp được thiện duyên này  
Sao vẫn chưa tinh tấn?'



Sao không trồng căn lành  
Hương về cảnh an lạc  
Thế gian, xuất thế gian?  
Không chán cảnh sinh tử  
Sẽ tạo quả không cầu  
Là trầm luân địa ngục.'

"Người ấy đáp rằng,

'Tâm tôi vốn mê muội  
Lại không gặp bạn hiền  
Nên chứa mầm ô nhiễm  
Tâm vương đầy tham ái  
Tạo lắm nghiệp chướng lành  
Giết hại nhiều chúng sinh  
Phá chúng Tăng hòa hợp  
Dùng tâm lý chấp ngã  
Đập phá tháp cùng chùa  
Thường nói lời phi báng  
Làm phiền lòng mẹ cha  
Nay những nghiệp đã tạo  
Tôi thấy rõ tất cả  
Tôi thấy tôi sinh vào  
Cõi địa ngục Hào khiêu  
Vào địa ngục Chúng hợp  
Chịu đau đớn không cùng  
Rồi vào ngục Đại nhiệt  
Lại chìm cõi Vô gián  
Gào thét cõi Đại liên  
Sợ hãi cõi Hắc thẳng



Hàng trăm lần chưa hết  
 Chúng sinh cõi địa ngục  
 Bị lôi xuống không ngừng  
 Nên cứ hoài sợ hãi  
 Roi trăm ngàn do tuần  
 Sâu thăm trong nỗi sợ  
 Như tuột vào lòng phễu  
 Không tìm được lối ra  
 Hàng ngàn đao gươm bén  
 Trong cõi ngục đao binh [Kshura]  
 Trăm ngàn lần vô số  
 Rừng gươm và núi đao  
 Cắt thân hình đứt đoạn  
 Vì nghiệp cảm mà thành  
 Lại có cơn bão lớn  
 Xốc tung thân thể lên  
 Xón xang không kể xiết  
 Chúng sinh nào cũng thấy  
 Thân tôi đầy đớn đau  
 Cướp tài sản người khác  
 Giữ hết làm của mình  
 Lại chẳng từng cho ai  
 Giữ con trai con gái  
 Giữ cha mẹ anh em  
 Giữ thân nhân bằng hữu  
 Giữ gia đình, nô tỳ  
 Giữ ngựa bò, gia súc  
 Tôi lạc lối làm đường  
 Sa đọa cảnh giàu sang



Mang bạc vàng châu báu  
 Gắm vóc cùng ngọc ngà  
 Xây lầu thành nguy nga  
 Người ra vào tấp nập  
 Nhạc du dương không dứt  
 Tham đắm cùng âm thanh.  
 Thân mình tắm nước thơm  
 Chẳng từng nghe thỏa mãn.  
 Ôi thân thể tham lam  
 Vì thân mà làm lạc  
 Chẳng còn nơi nương tựa  
 Bây giờ và tương lai  
 Khi bão lớn nổi lên  
 Thân xốc tung từng mảnh  
 Lưỡi quen ném vị ngọt  
 Trên đầu quen kết hoa  
 Mắt mê mờ sắc đẹp  
 Không thể nương dựa vào  
 Mắt này đã nhiều lần  
 Là nhân tạo nghiệp dữ  
 Cũng như các nghiệp dữ  
 Vì tai mà sinh ra  
 Cánh tay đầy ngọc quý  
 Vòng vàng đầy cổ tay  
 Nhẫn đeo trên mười ngón  
 Cổ lấp lánh ngọc trai  
 Chân cũng đầy trang sức  
 Toàn thân phủ ngọc ngà  
 Áo khoát dệt chỉ vàng



Hưởng giàu sang vô hạn  
 Tâm khoái lạc đam mê  
 Quen cảm giác êm dịu  
 Tham đắm cùng lụa là  
 Thắm ấm với chăn êm  
 Nuông thân trong xa xỉ  
 Tắm bằng loại nước quý  
 Xông ướp đủ loại hương  
 Trầm hương cùng chiên đàn  
 Không gian mùi tỏa ngát  
 Xạ hương, hương xoa quý  
 Xoa tắm cả thân hình  
 Y phục toàn lụa mịn  
 Trắng thanh khiết tinh nguyên  
 Trở xuống từ lưng voi  
 Lại bước lên lưng ngựa  
 Tôi thấy tôi tôn quý  
 Như một vị đại vương  
 Những con người tầm thường  
 Gặp tôi là khiếp sợ  
 Quanh tôi đầy mỹ nữ  
 Múa hát thật du dương  
 Súc vật kia vô hại  
 Tôi sẵn giết không chừa  
 Làm đủ điều bất thiện  
 Không biết chuyện đời sau.  
 Nhai nuốt thịt chúng sinh  
 Nghiệp gây nên như vậy  
 Tự tạo lắm khổ đau



Không biết chết là gì  
 Quá nuông chiều bản thân  
 Bây giờ chết đã đến  
 Chẳng còn ai che chở

'Này người thân của tôi  
 Sao nhìn tôi như thế?  
 Vì sao xé áo y  
 Khóc than thật ảo não  
 Bức tóc rời đám ngực  
 Rãi bụi dơ lên đầu?  
 Tôi sống đời vô ích  
 Cảnh sống gia đình này  
 Lẽ ra phải từ bỏ  
 Sao các người còn vẫn  
 Gắng mà buộc thêm vào?  
 Thân này rồi cảm thú  
 Loài sói, chó, quạ chim  
 Sẽ tha hồ rửa rói.  
 Nuông chiều thân thể này  
 Thật đã quá uổng công  
 Rắn diệt tận đeo đuổi  
 Nên vẫn tái sinh hoài  
 Muốn thoát nỗi sợ này  
 Phải tìm cho đúng thuốc  
 Thầy thế gian cho thuốc  
 Chẳng thể chữa nọc tham  
 Đứng trước thêm sinh tử  
 Chỉ chánh pháp là cần



Đừng đưa tôi rượu thịt  
 Đừng nuông chiều thân tôi  
 Thân này rồi hoại diệt  
 Tồn công thêm làm gì  
 Tích lũy thêm ác nghiệp  
 Có giúp được gì đâu  
 Quá nuông chiều bản thân  
 Mà thân rồi sẽ diệt  
 Nay con trai con gái  
 Sao đưa mắt nhìn cha?  
 Con mong cha hết bệnh  
 Phòng được lợi ích gì?  
 Hãy nghe kỹ lời cha  
 Đừng nuông chiều thân xác  
 Mà hại đến bản thân.  
 Cha vì lo cho con  
 Đã cướp nhiều tiền của  
 Nay trước thêm sinh tử  
 Tuyệt vọng ôi vô bờ  
 Cõi sinh là cõi sợ  
 Cõi tử là cõi đau  
 Các pháp 'thọ', 'tưởng', 'hành',  
 Do pháp 'xúc' làm nhân  
 Cùng với Tham Sân Si  
 Mang lại quả phiền não  
 Sinh vào nhà bất thiện  
 Ràng buộc trong vô minh  
 Tưởng công đức là bé  
 Gây hại lớn cho người



Xoay lưng với chánh pháp  
 Giới hạnh và bố thí  
 Cha đều không làm được  
 Lại không hiểu rằng sinh  
 Chính vì do nghiệp ái  
 Nọc độc của rắn Tham  
 Vướng phải mà không biết  
 Làm sao được giải thoát  
 Làm sao khỏi lạc đường  
 Nghĩa giải thoát không hiểu  
 Làm lắm việc chẳng hay  
 Chạy theo lòng tham ái  
 Tâm tán loạn mê mờ  
 Mang đầy nổi ràng buộc  
 Lửa phiền não chói chang  
 Thân lang thang vô định  
 Chẳng lúc nào bình an  
 Cũng chẳng biết tìm đâu  
 Cho ra chốn an lạc  
 Chỉ có nơi cửa Phật  
 Là tìm được hạnh phúc  
 ‘Chánh pháp luân chính là  
 Liều thuốc công hiệu nhất  
 Giới hạnh cùng giới pháp  
 Là tiếng lời Như lai’ ”

Khi ấy đức Thế tôn nói với đại bồ tát Dược Vương,  
 "Dược Vương, tương tự như vậy, có lắm chúng sinh đến



khi chết không có được chút nhân lành để có chuyển thành quả lành, lại không có chốn nương dựa."

Bấy giờ đức Thế tôn lại đọc bài kệ này,

"Làm những việc chẳng lành  
 Đọa sinh cõi địa ngục  
 Lửa đỏ là áo mặc  
 Sắt nung là nước uống  
 Toàn thân than hồng phủ  
 Biết bao nỗi hãi hùng  
 Thân thể cháy thành than  
 Không phút giây an lạc  
 Không nghe được chánh pháp  
 Người phạm phu mê muội  
 Làm việc trái chánh pháp  
 Thân tâm do nghiệp cảm  
 Chẳng được chút gì vui  
 Người thâm tín chánh pháp  
 Đủ giới hạnh, trí tuệ  
 Thân gần thiện tri thức  
 Sẽ thành đáng Như lai  
 Như lai vào cõi thế  
 Để độ cho những ai  
 Vận dụng hạnh tinh tấn  
 Biết nghiêm chỉnh tu hành  
 Như lai vào cõi thế  
 Với tâm đại từ bi  
 Thuyết giảng về chánh pháp  
 Khuyên góp gom thiện nghiệp  
 "Dược Vương, ông là người



Giới hạnh thật uy nghiêm  
 Ông nghe điều này rồi  
 Được thành tựu viên mãn  
 Giải thoát khỏi sinh tử  
 Thấy được chư Như lai  
 Vốn là bậc Cứu Độ  
 Với tiếng lời tuyệt hảo

"Như lai chính là cha  
 Là mẹ của thế giới  
 Và là Tâm Bồ Đề  
 Người tuyên thuyết Pháp này  
 Là bậc thiện tri thức  
 Rất khó mà gặp được  
 Người tiếp thọ Pháp này  
 Sẽ thành đáng Phật đà  
 Sẽ thành bậc Như lai  
 Ai người biết tôn kính  
 Những người con Như lai  
 Đều sẽ được giải thoát  
 Khi sống trong cõi thế  
 Đều sẽ được chở che."

Khi ấy, đại bồ tát Dược Vương nói với đức Thế tôn, "Thưa Thế tôn, vì sao núi này lại chấn động?"

Đức Thế tôn nói với đại bồ tát Dược Vương, "Dược Vương, ông hãy nhìn cho thật kỹ."

Đại bồ tát Dược Vương nhìn quanh, thấy mặt đất bốn phía nở ra, từ trong đất trời lên 20 triệu chúng sinh từ



không gian phía dưới, cùng với 20 triệu chúng sinh từ không gian phía trên.

Những người ít tuổi đang ở trong Pháp hội thấy việc như vậy, cất tiếng hỏi đức Thế tôn, "Thưa Thế tôn, những người vừa được sinh ra đây là ai?"

Đức Thế tôn đáp, "Các ông có thấy đoàn người đông đảo ấy không?"

Họ đáp, "Thưa Thế tôn, có thấy."

Đức Thế tôn nói, "Họ là những người vì niềm an lạc hạnh phúc của các ông mà sinh ra."

Những người ít tuổi lại hỏi, "Vậy họ có sẽ chết?"

Đức Thế tôn nói, "Họ cũng sẽ chết."

Khi ấy những người ít tuổi đang có mặt trong đại hội chấp tay cung kính hướng về đức Thế tôn, nói rằng, "Thưa Thế tôn, chúng con không muốn chịu khổ sinh tử."

Đức Thế tôn hỏi, "Các ông muốn đạt được sức mạnh năng lực chăng?"

Họ nói, "Chúng con được tận mắt thấy Như lai. Rồi cầu pháp gì, đều được pháp ấy. Chúng con được gặp Tăng đoàn, tập hợp những vị đệ tử của Như lai, lại thấy được thần lực vi diệu của các đấng bồ tát. Thưa Thế tôn, vì vậy chúng con không còn ham khổ sinh tử."

Bấy giờ, đại bồ tát Dược Vương cùng với 500 vị bồ tát, từ chỗ ngồi đứng dậy, tất cả đều dùng thần lực bay lên tầng không, ngồi kiết già, nhập chánh định. Từ sắc thân của các ngài hiện thành tướng sư tử, cọp, rắn, voi, cùng rất nhiều biến hóa khác. Các ngài ngồi kiết già trên đỉnh núi cao 20 do tuần, hóa hiện thân hình thành 10 ngàn triệu mặt trời,



mặt trăng, và khiến các mặt trời mặt trăng này tỏa ánh sáng lớn xuống toàn thể Pháp hội.

Khi ấy những người ít tuổi nói với đức Thế tôn, "Thưa Thế tôn, vì nhân gì, vì duyên gì mà có luồng ánh sáng lớn, cùng với biết bao nhiêu thần biến như vậy?"

Đức Thế tôn đáp, "Thiện nam tử, các ông có thấy mặt trời và mặt trăng kia không?"

Họ đáp, "Thưa Thế tôn, thưa Như lai, chúng con có thấy."

Đức Thế tôn nói, "luồng ánh sáng lớn và những thần biến ấy là do Bồ tát Dược Vương dùng thân thể của chính mình hóa hiện cho các ông thấy. Rồi bồ tát sẽ vì hạnh phúc lợi ích của rất nhiều chúng sinh mà từ bi giảng chánh pháp, sẽ vì lợi ích của chúng hội đông đảo, của người và trời. Ở đây, sau khi thể hiện cho các ông thấy sức mạnh của thân vật lý, Bồ tát Dược Vương sẽ còn thần biến nhiều thần thông khác."

Họ nghe xong, thưa rằng, "Xin Thế tôn giảng về nguyên nhân của luồng ánh sáng lớn này."

Đức Thế tôn nghe xong nói với đại bồ tát Dược Vương rằng, "Dược Vương, ông có thấy ba ngàn đại thiên thế giới chấn động sáu cách?"

Dược Vương đáp, "Thưa Thế tôn, con có thấy."

Đức Thế tôn nói, "Dược Vương, ông có thắc mắc gì cứ hỏi. Như lai sẽ vì ông mà trả lời tất cả. Dược Vương, Như lai sẽ giải thích mọi hiện tượng trong ba thời quá khứ, hiện tại, và vị lai."





Dược Vương đáp, "VẬY xin Thế tôn cất tiếng xoá tan nghi hoặc. Thừa Thế tôn, con thấy quanh Như lai có 84 ngàn thiên tử, 84 ngàn triệu bồ tát, 12 ngàn triệu long vương, 18 ngàn triệu dạ xoa, 25 ngàn triệu quỷ đói và quỷ ăn tinh khí."

Đức Thế tôn nói, "Dược Vương, họ đến đây nghe Pháp, không vì lý do gì khác. Dược Vương, ngày hôm nay họ sẽ chiến thắng luân hồi. Tất cả chúng sinh có mặt nơi đây sẽ được lợi lạc lớn ngay trong ngày hôm nay, an trú Thập địa. An trú thập địa rồi, sẽ vào cõi niết bàn trong tương lai. Muốn giải thoát già và chết, phải làm thiện nghiệp. Cởi bỏ nút tham ái, sẽ bước vào dòng giống Phật."

Dược Vương nói, "Thưa Thế tôn, vì sao nhiều chúng sinh từ nhiều cõi lại có mặt ở nơi đây, quanh Thế tôn?"

Đức Thế tôn đáp, "Dược Vương, ông hãy nghe đây."

"Người phạm phu mê muội,  
Không biết đâu là nơi  
Mình sẽ được giải thoát.  
Hôm nay người ít tuổi  
Sẽ nắm được Tổng Trì  
Thành tựu được thập địa  
Làm được việc Phật làm  
Chuyển bánh xe chánh pháp  
Rãi xuống mưa chánh pháp  
Vì vậy mọi chúng sinh  
Ở trong Pháp hội này  
Đều hoan hỉ nghe Pháp.  
Trời, rồng, và quỷ đói  
Cùng giống a tu la



Cũng như loài quỷ dữ  
An trú thập địa rồi  
Sẽ vận dụng Pháp Âm  
Nói chánh pháp vi diệu.  
Sẽ giống trồng đại pháp  
Sẽ thổi loa đại pháp.  
Còn những người ít tuổi  
Sẽ nắm được năng lực  
Thành tựu được các Pháp  
Đồng bậc với Như lai."

Khi ấy 5 ngàn người ít tuổi từ chỗ ngồi đứng dậy, chấp tay cung kính hướng về đức Thế tôn, thưa rằng,

"Làm sao có thể  
Không muốn kết thúc  
Sinh tử cho được.  
Kính thưa Thế tôn,  
Thân là gánh nặng,  
Toàn sự sợ hãi,  
Thật khó kèm chế.  
Đường đi không thấy,  
Và cũng không có  
Đường đi nào cả.  
Chúng con không gặp  
Được nơi nương dựa.  
Hôm nay đồng tâm  
Thỉnh cầu một việc:  
Nguyện cho chúng con  
Được lòng can đảm.



Xin được nghe Pháp.  
 Chúng con sinh ra  
 Không nhiều trí tuệ  
 Không ham khoái lạc  
 Xin Phật nói Pháp  
 Giải thoát chúng con  
 Ra khỏi khổ đau  
 Bủa vây dày kín.  
 Nguyện sinh ở đâu  
 Cũng đều thấy Phật."

Bấy giờ đại bồ tát Dược Vương, đến chỗ những người ít tuổi đang đứng, nói rằng,

"Các ông hãy ăn  
 Đồ ăn nêm với  
 Nhiều loại gia vị.  
 Bao giờ thấy tâm  
 Không còn khiếp sợ,  
 Bấy giờ các ông  
 Chuẩn bị nghe Pháp"

Họ hỏi,

"Thưa, ngài là ai?  
 Chúng tôi không biết  
 Quý danh là gì?"

"Chúng tôi thấy ngài  
 Sắc tướng tuyệt hảo,  
 Gương mặt uy nghi  
 Chứa đầy định lực.  
 Như người thoát khỏi



Thế giới kinh hoàng  
 Của loài quỷ đói,  
 Địa ngục, súc sinh,  
 Mọi điều bất thiện  
 Đều tuyệt không còn.

"Chúng tôi thấy ngài  
 Tay cầm bình bát  
 Bằng bảy ngọc quý  
 Y phục bằng vàng  
 Toàn thân tỏa sáng.

"Những lời thanh tịnh  
 Ngài vừa nói ra,  
 Chúng tôi không biết  
 Trả lời thế nào.

"Thức ăn hảo hạng,  
 Cùng các thức uống,  
 Đối với chúng tôi  
 Thật không cần thiết.  
 Thức ăn sinh ra  
 Biết bao tạp uế,  
 Thức uống cũng vậy.  
 Máu đến từ nước,  
 Thịt đến từ máu,  
 Thức ăn thức uống,  
 Chúng tôi không cần.  
 Lụa, len, vải vóc,  
 Chúng tôi không cần.



Vòng vàng chuỗi ngọc,  
 Nhẫn đeo trên tay,  
 Chúng tôi không cần.  
 Toàn là vô thường,  
 Phải chịu sinh diệt.  
 Chúng tôi là những  
 Con người bất hạnh,  
 Không muốn để mình  
 Lún sâu sinh tử.

"Nếu muốn đến với  
 Niềm vui chư thiên,  
 Cúng dường chánh pháp,  
 Cần nhất phải gặp  
 Được thiện tri thức.  
 Ngay cả những bậc  
 Vua chuyển pháp luân  
 Cũng chẳng cần gặp.  
 Vua chuyển pháp luân  
 Khi lìa dục giới  
 Cũng vẫn phải chết,  
 Con trai con gái  
 Đều không thể theo,  
 Bảy loại ngọc quý  
 Chắc chắn không theo.  
 Trăm vạn quần thần  
 Đều không thể theo,  
 Cũng không cách gì  
 Đuổi theo sau đó.  
 Vua chuyển pháp luân



Sống đời vô thường  
 Quấn quanh vô nghĩa.  
 Nếu làm điều ác,  
 Địa ngục Hào khiêu  
 Cũng sẽ đọa vào.  
 Dù trong cõi thế  
 Vua chuyển pháp luân  
 Nhờ có trong tay  
 Bảy loại ngọc quý  
 Nên giữ quyền năng  
 Bốn đại bộ châus.  
 Nhưng khi đọa vào  
 Địa ngục Hào khiêu  
 Quyền năng vĩ đại  
 Biến cả đi đâu?  
 Không còn đất đứng,  
 Người đã chết rồi,  
 Không thể hóa hiện  
 Thần thông quyền biến.

"Thưa ngài, xin hãy  
 Nghe lời chúng tôi.  
 Hãy lên đến nơi  
 Như lai trú ở.  
 Như lai cũng như  
 Là bậc cha mẹ.  
 Hãy cầu đề gặp  
 Cho được Như lai.  
 Chúng ta không có



Cha mẹ anh em,  
 Như lai là người  
 Độ cả thế giới.  
 Là cha mẹ của  
 Tất cả chúng sinh.  
 Là chính bản thân  
 Mặt trăng mặt trời.  
 Đã đạt vô sinh  
 Cứu độ tất cả  
 Ra khỏi luân hồi  
 Đến nơi an lạc.  
 Biển dục lớn lao  
 Thật đáng kinh hãi  
 Như lai là bè  
 Chở chúng sinh qua  
 Đến bờ bên kia  
 Không còn trở lại.  
 Như lai nói Pháp  
 Viên mãn trong sáng  
 Chỉ con đường đến  
 vô thượng bồ đề.

"Thức ăn không cần  
 Đến cả vương quốc  
 Cũng đều không cần  
 Chúng tôi không cầu  
 Dù cõi chư thiên  
 Hay cõi địa ngục.

"Thân người là quý



Chính ngay thân ấy  
 Có thể xuất hiện  
 Một đấng Như lai.

"Đời sống ngắn ngủi.  
 Lắm kẻ quẩn quanh  
 Vận dụng tâm mình  
 Làm điều bất thiện.  
 Không biết nổi chết  
 Đắm dục thế gian  
 Buộc trong sinh tử  
 Không từng sợ hãi  
 Không chút trí tuệ  
 Tâm trí xáo động  
 Ngắn ngủi không bền  
 Không biết chánh pháp  
 Không làm việc thiện  
 Không biết chánh định  
 Không thấy tái sinh  
 Chính là khổ não  
 Trôi lăn trong cõi  
 Tái sinh vô tận  
 Chịu khổ triền miên.  
 Vì trong quá khứ  
 Đã từng đánh đập  
 Bắt bớ người khác  
 Cho nên tạo nghiệp  
 Bị trôi bị giết  
 Hy vọng lụi tàn



Gánh nhiều hoang man  
 Đón đau khổ nã.  
 Đến giờ phút chết  
 Than vãn đủ điều,  
 'Ai sẽ là người  
 Che chở cho tôi?  
 Tôi tặng tất cả  
 Vàng bạc châu báu,  
 Sẽ làm nô lệ,  
 Làm giúp mọi điều.  
 Tôi không còn muốn  
 Khoái lạc thế gian,  
 Tiền bạc của cải  
 Tôi cũng không cần.  
 Không muốn tấm thân  
 Chứa đầy ác nghiệp.'

Thừa bạc tiền bồi,  
 Tương tự như vậy,  
 Thức ăn chúng tôi  
 Cũng không thấy cần.  
 Vua chúa hưởng toàn  
 Cao lương hảo hạng,  
 Rồi vẫn phải chết.  
 Vua ăn thức ăn,  
 Mang chất cứng lỏng  
 Vào trong thân mình  
 Vốn toàn rỗng không  
 Không là gì cả.  
 Tham đắm mùi vị,



Làm việc bất thiện.  
 Vì sao phải tham  
 Vào thứ mùi vị  
 Toàn tướng vô thường  
 Rỗng không vô nghĩa?  
 Chúng tôi không ham.  
 Thức ăn thật là  
 Điều không cần thiết.  
 Ăn vào có giúp  
 Giải thoát được không?  
 Tương tự như vậy,  
 Đời sống nơi này  
 Cũng không cần thiết.  
 Chúng tôi cầu thoát  
 Ràng buộc thế gian  
 Chúng tôi cầu thoát  
 Khỏi lòng tham ái  
 Cởi thoát dây sặc,  
 Cầu qui y Phật,  
 Vị đại thánh hiền,  
 Vị đại cứu độ  
 Thấy suốt khổ nã  
 Tất cả chúng sinh.

"Xin bạc tiền bồi  
 Hãy vì chúng tôi  
 Mà đến bên Phật  
 Cúi đầu đánh lễ.

"Chúng tôi không biết



Quý danh của ngài  
Xin ngài cho biết  
Tên ngài là chi?"

Bấy giờ Bồ tát Dược Vương đáp,

"Các ông cùng mọi người  
Đều hỏi danh tánh tôi  
Quanh Như lai có cả  
Ngàn triệu người ít tuổi"

Họ đáp,

"Ngài là đệ tử Phật.  
Quý danh hẳn thâm thúy  
Chắc chắn rất uy nghi  
Tất cả mọi chúng sinh  
Đều mong nghe danh tánh."

Dược Vương đáp,

"Tên tôi là 'Dược Vương.'  
Là thuốc của chúng sinh,  
Tôi bây giờ sẽ nói  
Về loại thuốc quý nhất  
Trong tất cả các thuốc.  
Chúng sinh gặp bệnh khổ  
Nhờ vào liều thuốc này  
Chữa được mọi chứng bệnh  
Tham dục là trọng bệnh  
Hủy hoại toàn thể giới.  
Vọng tâm là trọng bệnh  
Khiến cho người mê muội  
Phải lỡ bước lầm đường.



Khiến chúng sinh đọa xuống  
Cõi địa ngục, súc sinh.  
Sân si là trọng bệnh,  
Thuốc này đều chữa được."

Họ nói,

"Nghe được Pháp lành này  
Chúng tôi sẽ giải thoát  
Khỏi khổ não, vô minh  
Khổ não thoát được rồi  
Mọi tâm lý bất thiện  
Đều từ bỏ được hết.  
Nhờ được nghe chánh pháp  
Việc bất thiện bỏ rồi  
Chừng đó mọi sợ hãi  
Chúng tôi đều bỏ được  
Thuốc này là chúa tể  
Của tất cả các thuốc  
Sẽ chữa lành mọi bệnh  
Xoa hết mọi khổ đau  
Cho chúng tôi mau chóng  
Được nhìn thấy Phật đà.

"Thưa ngài, xin hãy mau  
Đến bên cạnh Như lai,  
Đảnh lễ và qui thuận  
Chuyển lời của chúng tôi  
Đến với bậc cứu độ  
Xóa tan mọi bệnh khổ.  
Thân chúng tôi bỏng cháy,



Thiêu đốt không hề ngưng.  
 Xin đức Phật từ bi,  
 Dập lửa bất tri này.  
 Thân vốn là gánh nặng,  
 Khó bỏ và khó kham,  
 Mang đến đây khổ não.  
 Chúng sinh cứ không ngừng,  
 Bị gánh nặng sân si,  
 Cùng gánh nặng phiền não  
 Phá hoại cuốn phăng đi.  
 Cứ trôi lăn như vậy,  
 Không biết đường tháo gỡ,  
 Không biết lối giải thoát,  
 Cũng không thấy được đâu  
 Là con đường giải thoát.  
 Vậy mà đến khi chết  
 Vẫn chưa từng biết sợ.  
 Chúng tôi không từng nghĩ  
 Cõi chết là cõi vui.  
 Vọng tưởng chẳng mất đi,  
 Chúng sinh nhiều lần chết  
 Mà vẫn cứ mãi quên.  
 Chúng sinh không nghĩ xa,  
 Không hiểu rằng bệnh khổ  
 Sẽ đeo đuổi theo hoài  
 Vì lòng tham quấy động.  
 Ăn là khiến thân mòn  
 Mà vẫn không từng biết,  
 Kiệt sức vì phiền não



Mà vẫn không từng hay.  
 Từ tham mà kéo theo  
 Biết bao phiền não khác.  
 Có si, rồi có thức,  
 Có tưởng rồi có thọ,  
 Người không biết Pháp-Thức  
 Chịu sợ hãi lớn lao,  
 Trôi lăn trong tham dục,  
 Thân gánh nặng trĩu đầy.  
 Sinh ra trong cõi này,  
 Thật không chút ý nghĩa.  
 Thân này được tung tiu,  
 Tắm rửa và xoa nắn,  
 Khoát y áo thanh lịch,  
 Rồi sẽ được những gì?  
 Lại đam mê vị ngọt,  
 Tai chỉ nghe tiếng hay  
 Của năm loại nhạc cụ,  
 Mắt chỉ nhìn tướng đẹp  
 Của châu báu ngọc ngà,  
 Lưỡi chỉ nếm vị ngọt,  
 Thân chỉ chạm vật êm,  
 Thịt da cùng thân thể  
 Điều traу chuốc giữ gìn.  
 Thân này vốn vô nghĩa,  
 Chỉ ham khoái lạc thôi,  
 Nuông chiều cả đôi chân,  
 Quần êm cùng giày đẹp.  
 Đứng trước thềm sinh tử,



Trang sức cùng y phục  
 Chẳng giúp được thân này.  
 Thân này, không thể giúp,  
 Trang sức để làm chi?  
 Lấy thân, gọi là 'người',  
 Biết hô hấp, biết nghe,  
 Biết tư duy suy nghĩ,  
 Thân biết được lắm điều.  
 Trong những thời quá khứ  
 Đã từng có ngựa, voi,  
 Cứ lang thang đùa giỡn  
 Chẳng chăm lo tu hành,  
 Mãi mê việc bất thiện,  
 Không biết đến đời sau,  
 Chỉ rong chơi vui đùa,  
 Trôi lăn trong sinh tử.  
 Cái chết đến gần kề,  
 Thêm một lần khổ não.  
 Tiếng khóc than vây kín.  
 Mẹ chết rồi đến cha,  
 Rồi thân nhân họ hàng,  
 Con chết, vợ cũng chết,  
 Ngũ uẩn toàn là không,  
 Chỉ có tâm mê đắm,  
 Tự ràng buộc lấy mình,  
 Để tham dục nung nấu,  
 Mất hết cả tự tin.  
 Pháp Định vốn khó thấy,  
 Chết không có gì vui,



Tâm mê mờ tham lam,  
 Không từng biết san sẻ.  
 Trong các loại tà ma,  
 Lòng Tham nguy hiểm nhất.  
 Chúng sinh khi sinh ra,  
 Tâm vốn dĩ mê mờ,  
 Cả thế gian mê muội,  
 Tuy nghe được âm thanh,  
 Nhưng không thấy chân tướng  
 Thanh tịnh của các Pháp.  
 Thân chẳng từng mong cầu  
 Kiếm đường tu giải thoát.  
 Vì tất cả chúng sinh  
 Trầm luân trong cõi thế,  
 Xin Phật dạy chánh pháp.  
 Phật là mẹ, là cha,  
 Phật là người dẫn đường,  
 Tạo nhân cho mưa rơi  
 Đầy những loại ngọc quý  
 Trên toàn cõi Diêm phù.  
 Kẻ phàm phu không biết,  
 Nhiếp thọ Pháp là gì.  
 Phải phát tâm Bồ đề  
 Thì nhiếp thọ chánh pháp.  
 Tất cả mọi cảnh sống  
 Sinh ra từ nhân duyên,  
 Thực chất đều là Không.  
 Cũng tương tự như vậy,  
 Cảnh khoái lạc sang giàu





Thực chất cũng là Không.  
 Khi thấy được chân tướng,  
 Lòng tham sẽ tiêu tan.

Kính thưa đức Dược Vương,  
 Hãy nghe chúng tôi nói.  
 Vì tất cả bồ tát,  
 Chuyển lời dùm chúng tôi.  
 Nhớ khổ nạn luân hồi,  
 Bồ tát không mỗi một,  
 Tâm tinh tấn dững mãi,  
 Giới hạnh thật nghiêm trang,  
 Tích lũy mọi đức tánh.  
 Xin ngài đi đến nơi  
 Trú ở của Đạo sư,  
 Là bậc Trí viên mãn  
 Hàng phục mọi ma quân  
 Không từng thấy mệt mỏi.  
 Thỉnh cầu dùm chúng tôi,  
 Rằng 'thưa đức Thế tôn,  
 Thế tôn đã chiến thắng  
 Tất cả mọi ma vương  
 Làm tiêu tan ma lực.  
 Để nâng đỡ chúng sinh,  
 Nguyên những ai có chí  
 Trở thành bậc Phật đà  
 Dược trú trong chánh pháp.'  
 Chúng tôi không cầu Pháp  
 Cho lợi ích riêng mình.



Chúng tôi xin tiền bối  
 Hãy đi cho thật nhanh.  
 Chúng tôi chưa từng thấy  
 32 tướng Như lai,  
 Nên vẫn chưa qua được  
 Đến bến bờ bên kia.  
 Chúng tôi xin kính cẩn,  
 Cúi đầu đánh lễ ngài."

Dược Vương nói,

"Các ông hãy nhìn  
 Lên phía trên cao  
 Xem thử có gì  
 Đang ở trên ấy?"

Họ nhìn lên trên và thấy tất cả 3,500 ngôi đình lộng lẫy, bên trong là những tòa sen, trang hoàng đủ bảy loại ngọc quý, vòm treo lưới ngọc. Hoa rữ chính giữa, hương thơm thanh khiết thoảng ngát không gian. Những người ít tuổi hỏi, "Vì sao lại thấy những ngôi đình lộng lẫy như vậy, trông như nụ phấn hoa sen?"

Dược Vương đáp,

"Tòa sen này để  
 Đưa các ông đến  
 Diện kiến Phật đà  
 Đưa các ông đến  
 Cảnh giới Như lai  
 Phật là vị thầy  
 Siêu việt thế giới  
 Phật là ánh sáng



Của cả thế gian"

Họ nói,

"Chúng tôi không biết cách đi  
Chúng tôi không thấy Như lai  
Chúng tôi không biết lối đi.  
Ở đâu có thể  
Đánh lễ Phật đà?"

Dược Vương nói,

"Như vòm trời cao  
Không thể với tới  
Chẳng ai có thể  
Đánh lễ Phật đà  
Là người ban cho  
Sự không sinh tử

"Như núi Tu Di  
Là cảnh giới thật  
Phật ở chốn Phật  
Cao như Tu Di  
Sâu như biển cả  
Bồ tát nhiều như  
Tất cả bụi mỏng  
Của cả ba ngàn  
Đại thiên thế giới  
Đến từ 10 phương  
Cũng vẫn không biết  
Như lai đang hiện  
Ở nơi chốn nào  
Ở đâu cúng dường



Ánh Sáng Thế Giới."

Họ nói,

"Chúng con nguyện thấy  
Bậc đại cứu độ  
Chúng con nguyện được  
Toàn hảo như Phật  
Chúng con chúng sinh  
Nguyện đánh lễ Thầy  
Thu nhật thiện quả."

Dược Vương đáp,

"Đạo Sư là người  
Dẫn dắt chúng sinh  
Ra khỏi luân hồi  
Qua từng giai đoạn.  
Đạo sư là người  
Nâng đỡ chúng sinh,  
Không ham hương hoa,  
Vòng hoa, hương xoa.

"Đến với Như lai,  
Là bậc chiến thắng  
Toàn thể tâm thức.  
Ngay cả ma vương  
Khó trị bậc nhất  
Cũng không dám phiền.  
Rồi chúng sinh sẽ  
Sớm đạt Tổng trì  
Không bị sức mạnh  
Cái chết thao túng.



Tâm tin tưởng trong sáng  
 Chí thành hướng về Phật  
 Tâm ấy chắc chắn sẽ  
 Được diện kiến Như lai."

Bấy giờ đức Thế tôn, Như lai, mỉm miệng cười ngọt ngào như tiếng chim Ca Lãng Tần Già.

Bồ tát Dược Vương từ chỗ ngồi đứng dậy, chấp tay cung kính hướng về đức Thế tôn, nói rằng, "Thưa Thế tôn, vì nhân gì, vì duyên gì mà Thế tôn mỉm miệng cười, khiến cho 84 ngàn ánh sáng từ miệng Thế tôn phóng ra?" Ba ngàn đại thiên thế giới đầy cả ánh sáng, 32 đại địa ngục đầy cả ánh sáng, và đến cả 32 tầng trời của chư thiên cũng rực ánh sáng. Những tia sáng đủ màu, xanh, vàng, đỏ, trắng, cam, pha lê, bạc v.v. phóng ra từ miệng đấng Thế tôn, làm sáng ngời hỉ lạc lòng chúng sinh của cả ba ngàn đại thiên thế giới, rồi quay về, theo hướng bên phải của đức Thế tôn bay quanh bảy vòng, biến mất trên đỉnh của đức Thế tôn."

Rồi đại bồ tát Dược Vương lại hỏi, "Con có điều chưa hiểu, xin Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri cho con được hỏi."

Đức Thế tôn nói với đại bồ tát Dược Vương, "Dược Vương, ông cứ tùy tiện hỏi, Như lai sẽ vì ông mà trả lời."

Dược Vương hỏi, "Thưa Thế tôn, hôm nay có 30 ngàn lần triệu người ít tuổi hiện ra. Họ hiểu được nghĩa lý thâm thúy vi diệu của lời Như lai giảng, và nói với người nhiều tuổi như sau, 'nay người nhiều tuổi, các ông không biết các pháp. Các ông cho rằng không có nhân quả, mê đắm trong



khổ não. Vì các ông không tin [tâm thức] có những [tầng] vi tế, nên lạm dụng làm đủ điều tác hại.' Thưa Thế tôn, vì sao lời họ nhẹ nhàng dễ nghe?"

Đức Thế tôn nói, 'Dược Vương, ông không biết vì sao họ nói lời như vậy? Đó là họ nói lời nhẹ nhàng dễ nghe với Như lai. Dược Vương, nhờ nghe Pháp, họ sẽ nhớ ý nghĩa của tất cả các Pháp, sẽ có được mọi đức tính, tất cả sẽ chứng đắc Tổng trì. Sau này, họ sẽ được đặt vào địa vị Thập địa. Ngày hôm nay, họ sẽ giống trồng đại Pháp, sẽ nhiếp thọ được toàn bộ các pháp. Dược Vương, ông có thấy những ngôi đình kia không?"

Dược Vương đáp, "Thưa Thế tôn, con có thấy."

Đức Thế tôn nói, "Dược Vương, hôm nay người ít tuổi sẽ bước vào những ngôi đình đó, sẽ có được trí tuệ trong sáng về các pháp. Ngay chính hôm nay họ sẽ thành tựu viên mãn mọi thiện pháp. Hôm nay, họ sẽ đánh trồng đại pháp. Hôm nay, cõi chư thiên sẽ có được trí tuệ trong sáng về chánh pháp. Chúng sinh cõi địa ngục và nhiều chốn tối tăm khi nghe được biểu hiện của trí tuệ toàn hảo Như lai, sẽ phá tan luân hồi, thành bậc tối thắng. Đến khi 90 ngàn triệu chúng sinh nhiều tuổi sẽ đắc quả Tu đà hoàn. Tất cả đều nhiếp thọ chánh pháp. Dược Vương, tất cả đều sẽ từ bỏ khổ não, đều thấy được Như lai. Tất cả cũng đều thành tựu âm thanh trồng đại pháp. Dược Vương, ông hãy nhìn ra bốn hướng."

Đại bồ tát Dược Vương quan sát bốn hướng, thấy phương Đông chư bồ tát nhiều như cát trong 50 triệu sông Hằng kéo đến; phương Nam, bồ tát nhiều như cát trong 60



triệu sông Hằng đều đến; phương Tây, bỏ tát nhiều như cát trong 70 triệu sông Hằng đều đến; phương Bắc, bỏ tát nhiều như cát trong 80 triệu sông Hằng đều đến; không gian phía trên bỏ tát nhiều như cát trong 90 triệu sông Hằng đều đến; không gian phía dưới bỏ tát nhiều như cát trong 100 triệu con sông Hằng đều đến. Họ đến trước mặt đức Thế tôn, ngồi ở hai bên.

Khi ấy, đại bỏ tát Dược Vương nói với đức Thế tôn, "Thưa Thế tôn, những sắc tướng đen và đỏ hiện ra trên vòm trời kia là gì?"

Đức Thế tôn đáp, "Dược Vương, ông không biết những sắc đen và đỏ kia là gì? Như lai biết, Như lai sẽ nói cho ông nghe. Dược Vương, đó là ma vương. Ông có muốn thấy không?"

Dược Vương đáp, "Thưa Thế tôn, con muốn thấy."

Đức Thế tôn nói, "Dược Vương, cũng tương tự như vậy, bỏ tát nhiều như cát của 100 triệu sông Hằng đã đến."

Dược Vương nói, "Thưa Thế tôn, vì nhân gì, vì duyên gì mà các vị bỏ tát ấy đến đây?"

Đức Thế tôn đáp, "Dược Vương, họ vì những người ít tuổi mà đến đây. Tất cả những người ít tuổi sẽ được pháp Định. Dược Vương, ông có thấy rất nhiều chúng hội vận dụng biết bao nhiêu thần lực vĩ đại để đến đây?"

Dược Vương đáp, "Thưa Thế tôn, con thấy bỏ tát nhiều như cát trong 100 triệu sông Hằng, và bỏ tát nhiều như cát trong 100 ngàn tỉ triệu sông Hằng được đặt vào vô số thần lực, với rất nhiều hình, sắc, tướng. Con thấy vô số bỏ tát ấy



được đặt vào Thánh vị, các vị bỏ tát ấy cùng tùy thuộc đều được an trụ trong chánh pháp."

Khi đức Thế tôn nói như vậy, đại bỏ tát Phổ Dũng, đại bỏ tát Dược Vương, những người nhiều tuổi và ít tuổi, cùng tất cả những chúng sinh khác như trời, người, a tu la, càn thất bà, tất cả đều hoan hỉ, tán dương Pháp Phật vừa thuyết.

[Kinh Chánh Pháp Đại Tập Hội kết thúc ở đây.]

Mọi sai sót là của người dịch.

Mọi công đức xin hồi hướng pháp giới chúng sinh.

# GHI CHÚ VỀ BẢN DỊCH

## KINH CHÁNH PHÁP ĐẠI TẬP HỘI



### **Bản Anh dịch.**

Nửa phần đầu dịch từ tiếng Tạng, do Ven. Lhundup Damcho dịch gấp để giúp Phật tử có thể sớm đọc tụng kinh này. Sai sót là lỗi của Lhundup Damcho, khéo dịch là nhờ Geshe Lhundup Sopa từ bi soát lại bản dịch từ tháng 09, 2002 cho đến tháng 03, 2003 tại Madison, Wisconsin. Phần dịch Anh Ngữ này dựa trên ấn bản Taipei của Bkagyur, vài nơi được bổ túc với ấn bản Lhasa và Peiking, so sánh với nguyên văn tiếng Phạn.

Nửa phần sau là bản Anh ngữ dịch từ tiếng Phạn nằm trong luận án tiến sĩ chưa xuất bản của học giả R.A. Gunatilaka người Tích Lan, Cambridge University, 1967. Ven Lhundup Damcho chuyển mọi chữ Phạn còn sót lại trong bản dịch này sang Anh ngữ để tiện việc đọc tụng hiểu nghĩa ; hiệu đính, đối chiếu với bản tiếng tiếng Phạn, sửa văn phạm và phép chấm câu, dịch lại một vài đoạn.

Puerto Rico hiệu đính toàn bộ bản dịch Anh ngữ, 18/6/2003.

### **Bản Việt dịch.**

Hồng Như chuyển Việt ngữ từ bản tiếng Anh nói trên, tháng 7/2005, tham khảo với bản tiếng Pháp (dịch từ Tạng văn) của Christian Charrier và bản tiếng Việt (dịch từ Hoa Văn) của cố Thượng Tọa Thích Chánh Lạc, chùa Hải Đức, Nha Trang.



## BẢO QUẢN KINH SÁCH PHẬT PHÁP



Kinh sách Phật Pháp chứa đựng lời dạy của Phật; có năng lực chở che chúng sinh không rơi vào ác đạo, lại có khả năng khai mở con đường giác ngộ. Vì vậy nên thận trọng giữ gìn kinh sách Phật Pháp, không nên đặt dưới đất, hay đặt ở nơi người khác có thể dẫm đạp lên, bước ngang qua hay ngồi lên trên. Khi mang theo bên mình nên bao bọc cẩn thận; khi cất giữ nên để nơi cao ráo sạch sẽ, không để chung với các loại đồ dùng thế tục khác. Tránh không đặt vật dụng thế tục lên trên kinh sách, không thấm nước miếng lật sách, vì làm như vậy là tự tạo ác nghiệp. Bao giờ cần tiêu hủy tài liệu có nội dung Phật Pháp, nên đốt, không nên vất bỏ. Trước khi đốt nên đọc một câu nguyện, hay tụng chú, ví dụ như chú OM AH HUM, quán tưởng chữ viết trong trang giấy hòa nhập vào chữ AH, và chữ AH tan vào trong thân mình, mang trí tuệ của Phật hòa vào dòng tâm thức của mình. Sau đó vừa đốt vừa tụng OM AH HUM.

Lạt-ma Zopa Rinpoche khuyên rằng đối với hình ảnh của Phật, Bồ tát, các đấng Pháp chủ Mạn đà la, cũng như các đồ vật linh thiêng tượng trưng cho thân miệng ý của Phật, không nên đốt mà nên trân trọng cất giữ vào trong bảo tháp hay trong bông cây, hoặc để nơi cao ráo thanh tịnh. Cũng có thể đặt vào trong lồng chim bằng gỗ, rồi niêm kín lại. Như vậy biểu tượng của thân miệng ý của Phật sẽ không đến nỗi phải rơi vãi dưới đất.





Hội Bảo Tồn Truyền Thống Phật Giáo Đại Thừa (FPMT)  
Ban Giáo Dục